

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão,  
Q. 1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**01/2021**

**Một linh hồn tự sức mình chẳng thể làm được gì cả,  
nhưng với Chúa, nó có thể làm được mọi sự (NK  
138).**

**(Lưu hành nội bộ)**



## LÁ THƯ LINH HƯỚNG

# LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 1/2021

LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng

**Theo tin đài Vatican vào “Ngày 8/12/2020, nhân kỷ niệm 150 năm Đức Giáo hoàng Pio IX chọn thánh Giuse làm Đấng Bảo trợ Giáo hội Công giáo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Tông thư ‘Patris corde’ – Trái tim của người Cha – và công bố ‘Năm đặc biệt về thánh Giuse’ từ ngày 8/12/2020 đến ngày 8/12/2021”.**



Đài cũng nhắc lại: “Ngày 8/12/1870, chân phước Giáo hoàng Pio IX đã ban hành sắc lệnh Quemadmodum Deus, công bố thánh Giuse là Đấng Bảo trợ Giáo hội”.

Cũng theo đài Vatican “Tông thư Trái tim của người Cha” được Đức Thánh Cha viết trong bối cảnh của đại dịch Covid-19. Theo ngài, đại dịch giúp chúng ta hiểu tầm quan trọng của những con người vì công ích, những người xa ánh đèn sân khấu, kiên nhẫn mỗi ngày và nuôi dưỡng hy vọng, lan tỏa sự đồng trách nhiệm. Chúng ta có thể tìm thấy nơi thánh Giuse, “một người không được chú ý, người hiện diện hàng ngày, kín đáo và âm thầm, người chuyển cầu, là sự nâng đỡ và hướng dẫn trong những lúc khó khăn”. Thánh nhân nhắc chúng ta rằng những người dường như “giữ vai trò phụ”, âm thầm, lại là “những vai chính không thể so sánh trong lịch sử cứu độ”.

Đồng thời, Tòa Ân giải Tối cao đã công bố sắc lệnh ban các ơn toàn xá đặc biệt nhân dịp Năm đặc biệt này. “Ơn Toàn xá được ban với các điều kiện thông thường (xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha) cho các tín hữu có lòng xa tránh mọi tội lỗi, sẽ tham dự Năm đặc biệt về thánh Giuse trong những dịp và theo cách thức được Tòa Ân giải Tối cao chỉ định”. Và Tòa Ân giải Tối cao chỉ ra năm cách để nhận được ơn Toàn xá, trong đó có việc đọc kinh kính thánh Giuse trong thời gian từ 8/12/2020 đến ngày 8/12/2021.



**BBT tổng hợp (theo caimon.org)**

## **LỄ CHÚA HIỂN LINH, NĂM B**

### **1. Ý nghĩa thật của ngôi sao**

**lạ:** Nhiều người vẫn nghĩ rằng ngày xưa có một ngôi sao lạ xuất hiện trên vùng trời Phương Đông để dẫn đường các đạo sĩ. Sao đi trên trời, người đi dưới đất, và khi đến Bêlem thì ngôi sao dừng lại, chiếu một luồng ánh sáng xuống đúng nơi mà Chúa Hài Đồng đang ở. Thế là các đạo sĩ vào nhà, quỳ xuống thờ lạy Đức Giêsu và dâng lễ vật cho Ngài.

Những người biết khoa học chút ít đều coi đây là chuyện hoang đường: làm sao bước chân con người có thể theo kịp tốc độ di chuyển của tinh tú!? Sự thật hay là hoang đường?

Xin thưa, đây là một cách viết, khai thác một hình ảnh để diễn đạt một chân lý. Theo cách viết của Thánh Matthêu, lý do thúc dục các đạo sĩ lên đường là vì "Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài xuất hiện bên Phương Đông". Matthêu không hề viết là ngôi sao cùng sánh bước với các đạo sĩ trên khắp những đoạn đường từ Phương Đông đến Giêrusalem. Bởi đó họ phải đi tìm,

và khi đến Giêrusalem họ phải hỏi người khác nữa. Câu trả lời giúp họ biết hướng để tiếp tục cuộc hành trình chính là một câu Sách Thánh. Mỗi khi đến gần Bêlem thì Ngôi Sao mới xuất hiện lại để dẫn họ đến chỗ Hài Nhi đang ở.

Tóm lại, Ngôi Sao là một dấu chỉ thôi thúc lên đường. Nhưng cuộc hành trình đòi hỏi phải cố gắng, kiếm tìm, dò hỏi nhiều nơi, nhiều người, nhất là Sách Thánh. Và cuối cuộc hành trình, dấu chỉ lại rực sáng như để xác nhận rằng cuộc hành trình đã đạt đến điểm tới.

**2. Hành trình đức tin:** Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:

a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (Thí dụ ánh sao lạ đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời gọi người ta từ bỏ nếp sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành



trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

**3. Lên đường:** Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những kẻ muốn huỷ diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? "Ta đói các người đã cho Ta ăn... Thực, Ta bảo các người: mỗi lần các người làm cho một trong những

kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các người làm cho chính Ta" (Mt 25, 35-40). Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rày ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đèn bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...) Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lăm chừ. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người...

Lễ Hiển Linh là lễ Chúa tỏ mình cho dân ngoại, nhắc chúng ta đến việc truyền giáo.

Chúng ta đừng chỉ lo gìn giữ ngọn nến của ngày chịu phép rửa tội, nhưng hãy can đảm thắp sáng những ngọn nến còn trong bóng tối lầm lạc và tội lỗi, để thế giới này luôn đi trong ánh sáng chân thật của Chúa.

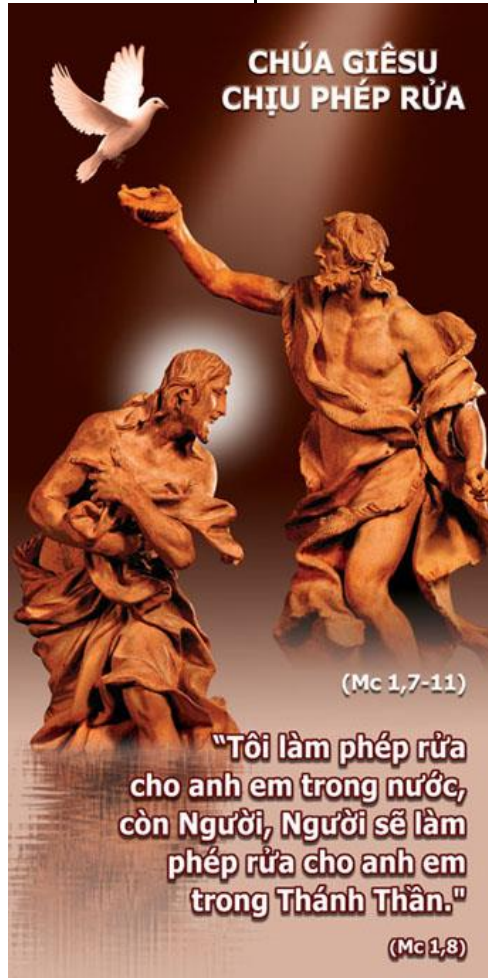


## LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA, NĂM B

Đức Giêsu làm gì mà khiến Chúa Cha hài lòng? Lúc đó Đức Giêsu đang chịu phép rửa bởi tay Gioan Tẩy giả trong dòng sông Giođan. Mà phép rửa của Gioan là một nghi thức dành cho người tội lỗi để bày tỏ lòng sám hối. Đức Giêsu không cần phải bày tỏ lòng sám hối bởi vì Ngài không có tội. Vậy mà Ngài chịu phép rửa như một tội nhân. Ngài làm như thế là theo

ý muốn của Chúa Cha. Một người con không thể làm gì cho cha mình hài lòng bằng làm theo ý Cha và đúng y như ý Cha muốn. Tóm lại Chúa Cha hài lòng vì thấy Đức Giêsu làm theo ý mình, mặc dù làm như thế thì Đức Giêsu phải hạ mình.

Nhờ thông phần với Đức Giêsu, tôi cũng được nhận làm "con" của Chúa Cha. Nếu tôi muốn cho Cha hài lòng, tôi cũng phải luôn làm theo ý Cha, và tôi phải hạ mình sống khiêm tốn.



### Tác động của Chúa Thánh Thần

Trong biến cố chịu phép rửa, Đức Giêsu đã được Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên mình, và được tấn phong làm Đấng Messia.

Trong chuyện hồng thủy ngày xưa, chim bồ câu là hình ảnh tiên báo cảnh thái bình. Hôm nay Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu

ngự xuống trên Đức Giêsu cũng cho biết Ngài là Đấng cứu thế mang lại thái bình cho loài người.

Tác động của Chúa Thánh Thần ngày nay cũng thế: bình an, dịu dàng, chữa lành, ban sự sống mới...

### Thời điểm quyết định trong đời

Nhiều người đã thay đổi hẳn cuộc đời vì một thời điểm quyết định. Thời điểm đó giống như lúc ta đi đến một ngã tư và phải

chọn một trong 4 hướng để tiến tới.

Đó là thời điểm mà tâm trí ta được soi sáng đặc biệt. Nếu ta đáp lại thì đời ta sẽ vươn lên, đồng thời kéo theo nhiều người khác cũng vươn lên. Nhưng nếu ta bỏ qua thì cơ may có thể không bao giờ trở lại.

Thời điểm ấy có thể đến một cách đột ngột. Như trường hợp của Matt Talbot, một người nghiện rượu, ngày nào cũng say bí tỉ. Một hôm anh đứng trước quán rượu chìa tay xin tiền những người qua lại mà anh nghĩ là bạn bè thân thuộc. Nhưng mọi người đều đi qua, chẳng ai cho anh một xu. Trong giây phút ấy, giống như những vảy cá trong mắt anh bỗng rơi xuống, anh chợt nhận thức rằng mình đang phá hỏng đời mình. Thế là anh quyết định bỏ rượu và cố gắng nhờ ơn Chúa để trở thành một vị thánh.

Thời điểm ấy cũng có thể đến từ từ. Như trường hợp của Mẹ Têrêxa. Mẹ đang làm việc trong một trường nội trú của những nữ sinh con nhà khá giả ở Calcutta. Nhưng lòng mẹ luôn ray rứt vì thường nhìn thấy những người nghèo nằm vất vưởng trên những hè phố. Thế là một hôm, Mẹ quyết định đi phục vụ những người nghèo ấy.

Từ đó trở đi, tên "Mẹ Têrêxa Calcutta" trở thành điển hình cho việc hiến thân phục vụ những kẻ bị bỏ rơi.

Bài Tin Mừng hôm nay cũng thuật lại thời điểm quyết định của cuộc đời Đức Giêsu, đó là khi Ngài lãnh nhận phép Thanh tẩy. Trước đó Ngài sống một cuộc sống tương đối bình lặng của một người thợ mộc làng Nadarét. Nhưng khi nhận phép rửa, Ngài đã nghe một tiếng nói từ trời cao, gọi Ngài làm một việc khác quan trọng hơn. Từ đó trở đi Ngài giã từ nếp sống cũ, bắt đầu cuộc sống mới chuyên lo rao giảng Tin Mừng và cứu chữa mọi người.

Tất cả chúng ta cũng đều lãnh nhận Phép Rửa. Đó phải là thời điểm quyết định của cuộc đời chúng ta, bởi vì khi lãnh nhận phép rửa là chúng ta lãnh nhận một cuộc sống mới, trong Phép Rửa chúng ta trở thành môn đệ Đức Giêsu, chúng ta được mời gọi chiến đấu chống lại sự dữ và yêu thương anh em mình. Tuy nhiên vì khi đó chúng ta chưa ý thức đủ nên cuộc đời chúng ta không đổi thay được gì mấy.

Hôm nay chúng ta hãy ý thức lại thời điểm quan trọng ấy để thay đổi cuộc đời, sống đúng theo ơn gọi của người Kitô hữu.

## CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM B

### Một cuộc gặp gỡ đầy ý nghĩa

Trong đời của chúng ta có rất nhiều cuộc gặp gỡ.

Có những cuộc gặp gỡ chẳng có ý nghĩa bao nhiêu và sớm rơi vào quên lãng. Đó là gặp gỡ hời hợt bề ngoài. Ta có thể nói chuyện với một người nào đó hàng giờ, có khi hàng năm nhưng vẫn thấy chưa thể cởi mở hết tấm lòng. Ta có thể sống chung một tập thể với một người nào đó nhiều năm trời nhưng không bao giờ hiểu được người đó.

Có những cuộc gặp gỡ mà sau khi chia tay, chúng ta cảm thấy mình còn nghèo nàn hơn trước.

Nhưng cũng có những cuộc gặp gỡ rất nhiều ý nghĩa, làm cho chúng ta giàu hơn, và có khi làm thay đổi hẳn cuộc đời chúng ta. Bạn có thể gặp một người nào đó chỉ một lần liền



cảm thấy gắn bó với người đó. Với người đó, bạn có thể cởi mở hết tấm lòng.

Khi tình bạn nảy sinh giữa ta với một người nào đó, ta không cảm thấy rõ ràng đời mình đã đổi thay, nhưng ta nhận thức được rằng đời mình đã có một cái gì đó khác trước, ta có thể yêu thương và chăm sóc người đó một cách dễ dàng không cần cố gắng.

Đừng nghĩ rằng hễ cứ sống với nhau lâu dài và kiên trì chiều chuộng nhau thì sẽ có tình yêu. Theo Kahlil Gibran, *"Tình yêu là con đẻ của một sự thu hút vô hình. Nếu sự thu hút này không nảy sinh trong một giây phút thì nó sẽ chẳng bao giờ nảy sinh cho dù trải qua nhiều năm và thậm chí nhiều thế hệ"*.

Có những cuộc gặp gỡ rất tình cờ nhưng lại khiến người ta gắn bó với nhau suốt đời. Nhiều cặp vợ chồng đã kể về lần đầu tiên họ gặp nhau với những chi

tiết mà suốt đời họ không thể nào quên.

Những điều nói trên giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Đức Giêsu và 3 môn đệ sau này sẽ trở thành tông đồ của Ngài: Anrê, Gioan và Phêrô. Rõ ràng đây là một cuộc gặp gỡ tuyệt vời, bởi vì rất nhiều năm sau, khi Gioan viết Tin Mừng, ông vẫn còn nhớ chính xác thời giờ lúc đó: "Lúc đó vào khoảng giờ thứ mười" (nghĩa là khoảng 4 giờ chiều).

Vừa khi gặp Đức Giêsu, họ đã bị Ngài thu hút. Tuy nhiên Ngài không hối thúc, Ngài để họ thông thả muốn tìm hiểu Ngài bao lâu tùy ý: "Hãy đến mà xem". Họ đã đến và đã xem. Họ thấy Ngài thân thiện, niềm nở, nồng ấm. Họ biết mình đã gặp được một con người tuyệt vời, và thế là một tình nghĩa gắn bó được phát sinh.

Khi ở với Ngài, họ cảm thấy hoàn toàn bình an thoải mái. Qua tiếp xúc với Ngài, họ còn khám phá chính bản thân họ. Thấy cung cách của Ngài, họ cảm mến và thấy rằng mình cũng phải cố gắng sống theo cung cách ấy.

Có một khác biệt vô cùng to lớn giữa uy quyền và ảnh

hưởng. Những người hành quyền trên chúng ta thì muốn chế ngự chúng ta, biến chúng ta thành nô lệ họ hoặc một bản sao của họ. Trái lại, những người có ảnh hưởng trên chúng ta thực ra không có ý gò ép chúng ta, thay đổi chúng ta hay khuôn đúc chúng ta thành người giống như họ. Họ ban cho chúng ta một không gian mà trong đó chúng ta có thể tìm gặp chính mình và sống theo cách thức của mình. Đức Giêsu không hành quyền trên các môn đệ. Nhưng Ngài có ảnh hưởng sâu đậm trên họ. Cuộc gặp gỡ hôm ấy đã biến đổi hẳn cuộc đời của Gioan, Anrê và Phêrô.

Chúng ta không thể gặp gỡ Đức Giêsu trong xác thể, nhưng chúng ta có thể gặp gỡ Ngài một cách thiêng liêng trong đức tin như gặp một người Bạn, một người Anh và một Đấng cứu tinh.

Ngày nay Đức Giêsu vẫn còn đi qua và luôn sẵn sàng đón tiếp những ai tìm gặp Ngài. Tuy nhiên Ngài không bao giờ ép buộc ai phải sống như Ngài. Đối với những ai có thiện chí muốn biết Ngài nhiều hơn, Ngài nói như đã nói với Gioan và Anrê "Hãy đến mà xem".



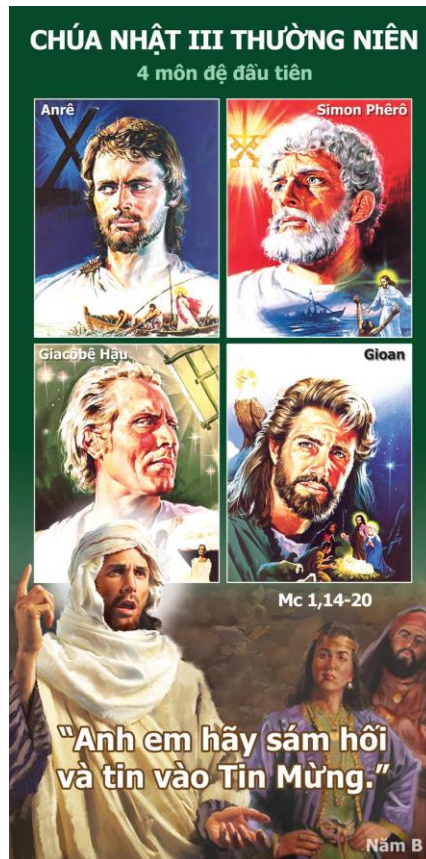


## CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM B

### Tiếng Chúa kêu gọi

Phụng vụ hôm nay có một chủ đề chính, đó là "Tiếng Chúa kêu gọi". Người ta thường hiểu "tiếng Chúa kêu gọi" theo nghĩa hẹp, đó là Chúa gọi một người nào đó từ bỏ thế gian đi tu làm việc tông đồ cho Chúa trong cương vị của một Linh mục, hay một Tu sĩ. Hiểu rộng thêm một chút thì "Tiếng Chúa kêu gọi" cũng có thể là ý Chúa có liên quan đến cuộc sống của mình, hoặc là đi tu, hoặc có gia đình. Nhưng hiểu như thế vẫn còn hẹp nghĩa lắm. Không phải là Chúa chỉ gọi chúng ta đi tu hoặc có gia đình, mà tiếng Chúa còn vang lên kêu gọi chúng ta rất nhiều lần trong cuộc đời.

Mặc dù Chúa vô hình nhưng Chúa vẫn nói chuyện với chúng ta bằng nhiều cách thức khác nhau: Thời Cựu Ước Chúa nói với loài người qua trung gian các ngôn sứ. Trong 33 năm Đức Giêsu sống ở trần gian, Chúa



trực tiếp nói chuyện với loài người bằng miệng bằng lưỡi, như Chúa đã kêu gọi 4 tông đồ trong bài Tin Mừng hôm nay. Còn ngày nay, Chúa vẫn nói, vẫn gọi chúng ta bằng nhiều cách thức:

- . Có khi là trong một lần chúng ta sốt sáng cầu nguyện.

- . Có khi trong lúc ta đọc một đoạn Tin Mừng, nghe một bài giảng.

- . Và rất nhiều khi Chúa nói với ta qua những biến cố cuộc đời, nhất là những biến cố buồn, như bệnh tật, thất bại, khổ sở, không được vừa ý.

Chúa vẫn còn nói, còn gọi. Nhưng có người thì nghe, có người thì không nghe; có người làm theo, có người bỏ qua.

Và khi chúng ta đã được nghe tiếng Chúa, đã được biết Chúa muốn mình phải làm gì, thì chúng ta hãy lập tức không chần chừ đáp lại và làm theo tiếng Chúa kêu gọi, như gương 4 tông đồ trong bài Tin Mừng hôm nay.

## "Hãy sám hối"

Đức Giêsu bắt đầu sứ vụ bằng lời kêu gọi "Hãy sám hối". Lời này được gửi đến ai? Dĩ nhiên là gửi đến những người tội lỗi trước tiên. Nhưng cũng gửi đến tất cả mọi người nữa, kể cả những người tốt lành.

Nhìn lại cuộc đời Đức Giêsu, chúng ta thấy Ngài gặp rắc rối với người tội lỗi thì ít nhưng với người tốt lành thì nhiều hơn. Tại sao vậy? Thưa vì kêu gọi người tội lỗi sám hối thì dễ, vì họ biết mình tội lỗi; còn kêu gọi người tốt lành sám hối thì rất khó, bởi họ không thấy có gì cần sám hối. Cũng như bảo một người bệnh đi bác sĩ thì dễ hơn bảo một người nghĩ rằng mình không có bệnh.

Bởi thế, để đáp lại lời kêu gọi sám hối thì trước hết ta phải thấy không hài lòng với chính mình và kể đó phải mong muốn cho mình được tốt hơn. Phải ý thức có một cái gì đó sai lạc hoặc ít ra là còn thiếu. Cảm nghiệm sám hối bắt đầu với sự nhận biết rằng mình chưa là điều mình phải là.

Tiếp đến, sám hối còn đòi phải có can đảm: can đảm không tự lừa dối mình nữa, và can đảm đối diện với thực tại phũ phàng của bản thân mình. Can đảm

chấp nhận tội lỗi của mình và can đảm thay đổi. Sự can đảm này rất cần thiết, bởi vì con người thường thích đi trên những đường xưa lối cũ, con người thường đã lún sâu trong những thói quen đã ăn sâu, cho nên thay đổi rất là khó.

Có người cũng thấy một tương lai tốt lành hơn nhưng không thể thay đổi chính mình để đi đến tương lai đó, bởi vì con đường phía trước thì dài và tiến bộ thì rất chậm chạp khó khăn. Đó là lý do tại sao nhiều người thà tiếp tục sống như cũ.

Có người xem sám hối là một việc cực nhọc, tiêu cực và buồn thảm, bởi vì họ nghĩ rằng sám hối chỉ là cảm thấy mình tội lỗi và cố gắng làm việc đền tội. Thực ra sám hối là việc rất tích cực: đành rằng một mặt phải ý thức mình tội lỗi, nhưng mặt khác người sám hối cũng ý thức mình có khả năng làm điều tốt. Như thế, sám hối là có một cái nhìn mới, tiến bước theo một hướng mới, đặt cho đời mình những mục tiêu mới. Nếu hiểu được như thế thì sám hối trở thành một sức mạnh khuyến khích và luôn dẫn chúng ta tới niềm vui.

## CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

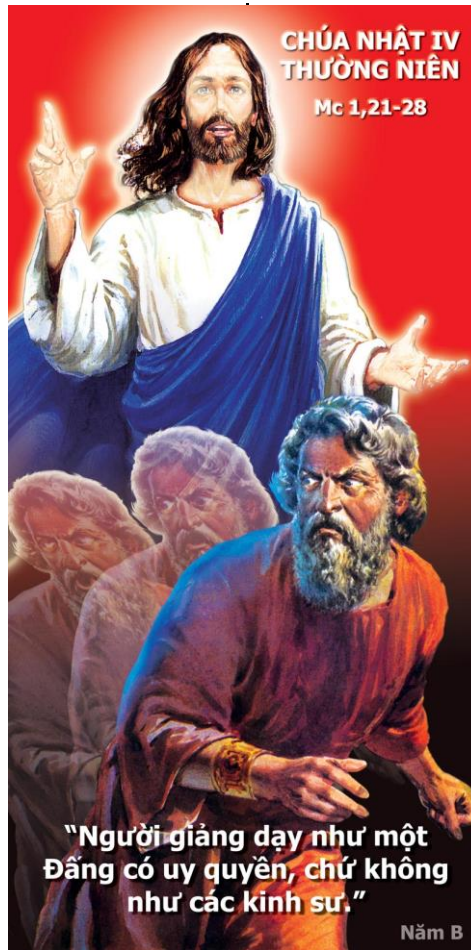
Bài Tin Mừng hôm nay thuật chuyện Đức Giêsu chữa khỏi một người bệnh. Chúng ta hãy suy nghĩ đôi điều về vấn đề bệnh tật và chữa bệnh.

Trong vấn đề này có một sự chuyển biến từ chỗ mù mờ đến chỗ càng ngày càng sáng tỏ hơn nhờ ánh sáng mạc khải soi chiếu:

- Các dân quanh Israel xưa coi bệnh tật là hình phạt của thần linh trừng trị một sự xâm phạm đến các Ngài. Vì thế để khỏi bệnh luôn luôn họ kêu cầu đến thần linh. Việc chữa bệnh không phải là việc của thầy thuốc mà là việc của các đạo sĩ.

- Dân Israel xưa cũng coi bệnh tật là hậu quả của tội lỗi. Vì người ta phạm tội nên Chúa phạt cho mang bệnh. Muốn khỏi bệnh thì phải xin Chúa tha tội.

- Nhưng dần dà người ta thấy có những người hoàn toàn vô tội lại đạo đức mà phải bệnh tật. Cho nên người ta thấy được



những ý nghĩa khác của bệnh tật: đó là việc Chúa thử thách lòng trung tín của loài người, hay đó còn là dịp cho người ta chịu khổ mà đền tội cho kẻ khác.

- Đến thời Đức Giêsu, Ngài mạc khải thêm một ý nghĩa nữa cho việc chữa bệnh. Trong khi đi rao giảng ơn cứu độ, Đức Giêsu đã chữa lành rất nhiều bệnh tật, và Ngài coi việc chữa bệnh là một dấu chỉ

rằng ơn cứu rỗi đã đến. Bởi lẽ ơn cứu rỗi là ơn giải phóng người ta khỏi mọi sự dữ như tội lỗi, nô lệ, đau khổ, tật bệnh... Ơn cứu rỗi muốn giải phóng con người khỏi tất cả những sự dữ đó. Nhưng trong số những sự dữ đó, tật bệnh là cái dễ thấy nhất và việc chữa bệnh là một bằng chứng rõ ràng nhất, cho nên Đức Giêsu đã chữa bệnh để làm dấu chỉ cho thấy ơn cứu rỗi đã đến.

Như vậy, đối với Đức Giêsu, chữa bệnh không phải là một

điều dị đoan, chữa bệnh cũng không phải là mục đích duy nhất và tối hậu của hoạt động cứu rỗi. Chữa bệnh chỉ là một dấu chỉ, là một tiếng kêu mời người ta tiến đến đức tin. Chính vì thế mà mặc dù Đức Giêsu đã chữa bệnh rất nhiều nhưng không phải là chữa tất cả các người bệnh thời đó. Ngài chỉ chữa bệnh để làm cho người ta tin hơn và nhờ tin mà được cứu rỗi. Ngày nay cũng thế, có nhiều phép lạ chữa bệnh xảy ra ở Lộ Đức, ở Fatima, ở nơi này nơi nọ. Nhưng đâu phải tất cả mọi người tới Lộ Đức, Fatima đều được chữa khỏi. Một số phép lạ thôi cũng đủ để cho mọi người tin tưởng hơn.

Có những kẻ rất thờ ơ với việc đạo, chỉ khi gặp bệnh tật, khốn đốn mới biết cầu nguyện nhưng lời cầu nguyện cũng chỉ là xin cho tai qua nạn khỏi. Rồi khi tai đã qua nạn đã khỏi thì lại trở về với nếp sống nguội lạnh.

Có những người khác gặp bệnh tật tai ương đã hết sức sốt sắng cầu nguyện xin Chúa giúp. Nhưng cầu nguyện nhiều mà chưa được ơn thì đâm ra ngã lòng, mất đức tin.

Đó là những người có một đức tin còn ở một trình độ hết sức thấp kém: tin vì một quyền lợi vật chất chứ không phải tin vì

yêu. Tin để được ơn chứ không phải tin mà phó thác cả cuộc đời cho Chúa dù khi vui dù lúc buồn, dù khi giàu hay khi nghèo, dù khi mạnh hay khi đau yếu.

Đức tin trưởng thành phải là Đức tin ở trình độ của ông Gióp. Gióp đã thốt lên trong cơn khốn khổ cùng cực: "Chúng ta biết nhận điều lành nơi Thiên Chúa, sao lại không biết nhận sự khổ sở Chúa gởi đến?"

### **DỊ ĐOAN:**

Theo nghĩa chữ, "đoan" là đầu mối, "dị" là kỳ lạ. Tin "dị đoan" là tin vào những việc mà liên hệ giữa chúng với nhau kỳ lạ, không hợp lý; hay nói cách khác, không có liên hệ nhân quả với nhau rõ ràng. Thí dụ chữa bệnh không bằng y khoa mà bằng bùa ngải, thần chú; tìm hiểu sự việc không bằng trí óc, phán đoán mà bằng bói toán v.v.

Đạo Công giáo bài bác những chuyện dị đoan vì dị đoan vừa ngược với lý trí vừa nghịch với đức tin. Là tín hữu của Chúa, một mặt chúng ta phải biết sử dụng những khả năng Chúa ban để giải quyết những việc khó khăn xảy đến trong đời mình, và mặt khác hãy biết phó thác cuộc đời cho Chúa dẫn dắt. Đừng vì yếu đức tin mà chạy theo những việc mê tín dị đoan khi gặp phải chuyện khó khăn.

## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 60

# TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

**Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng**

### Dẫn vào

Có thể nói cả sáu số trong *Thư Mục Vụ Mùa Vọng và Giáng Sinh* kính gửi “quý cha, quý tu sĩ, anh em chủng sinh và quý anh chị em tín hữu trong gia đình Tổng Giáo phận Sài Gòn-TP. HCM” năm nay đều chuyển tải một ý tưởng quan yếu và rất quen thuộc của Tin Mừng: “hãy tỉnh thức...”.<sup>1</sup>

Bởi lẽ, (1) “Con Thiên Chúa đến trong nhà của Ngài mà người nhà đã không nhận biết để đón rước” (đừng để “hụt mất Chúa”); (2) “Đại dịch Covid-19 vẫn còn đang hoành hành khắp nơi” (đừng để “đại dịch tái phát”); (3) Những phong ba bão táp, lũ lụt xảy ra... và “Chúa Giêsu vẫn tiếp tục đi qua các nẻo đường cuộc sống để xin chúng ta cho ăn, cho uống, cho mặc...” (hãy “gánh nhau trong đời”); (4) “... biết bao *virus* đang âm thầm phá hoại đời sống cộng đoàn do sự thiếu khôn ngoan và lòng ghen ghét” (hãy “học hỏi giáo lý để sống đức tin theo giáo huấn của Phúc âm và của Hội Thánh, theo sự hướng dẫn của các mục tử”); (5) “Công việc bận rộn, lòng tham của cải vật chất, lối sống tự do và hưởng thụ... đang tác động mãnh liệt và gây ra khủng hoảng trong nhiều gia đình” (hãy “... đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình”); (6) “Con Thiên Chúa đã giáng sinh làm người để cứu nhân loại, đã chiến thắng tội lỗi, đau khổ và sự chết” (hãy “... là người tỉnh thức để giữ lửa cho thế giới”).

Vậy thì, trong thời đại của lòng Chúa xót thương một cách cụ thể, các tín hữu hãy tỉnh thức và cảnh giác bằng cách “mở lòng mình ra với những người đang sống ở rìa cùng của xã hội”;<sup>2</sup> hãy tỉnh thức và cảnh giác vì “Có biết bao là tình huống bấp bênh và đau khổ trên

<sup>1</sup> X. Giu-se Nguyễn Năng, và Lu-y Nguyễn Anh Tuấn, *Thư Mục Vụ Mùa Vọng và Giáng Sinh 2020*.

<sup>2</sup> APV 15,1.



thế giới hiện nay!”;<sup>3</sup> và “Biết bao vết thương hằn trên thân xác của những người không có tiếng nói...”.<sup>4</sup>

### **Misericordiae vultus, số 15-1-3**

*In this Holy Year, we look forward to the experience of opening our hearts to those living on the outermost fringes of society: fringes which modern society itself creates. (APV 15,1) How many uncertain and painful situations there are in the world today! (APV 15,2) How many are the wounds borne by the flesh of those who have no voice because their cry is muffled and drowned out by the indifference of the rich! (APV 15,3)*

Trong Năm Thánh (Lòng Chúa Thương Xót) này, chúng ta trông đợi những trải nghiệm của việc mở lòng mình ra với những người đang sống ở rìa cùng của xã hội, là cái mép rìa ngoại vi do chính xã hội hiện đại này tạo ra. (APV 15,1) Có biết bao là tình huống bấp bênh và đau khổ trên thế giới hiện nay! (APV 15,2) Biết bao vết thương hằn trên thân xác của những người không có tiếng nói bởi vì tiếng họ kêu bị sự thờ ơ của những kẻ giàu có bóp nghẹt và làm át đi! (APV 15,3)

*Au cours de cette Année Sainte, nous pourrons faire l'expérience d'ouvrir le coeur à ceux qui vivent dans les périphéries existentielles les plus différentes, que le monde moderne a souvent créées de façon dramatique. (APV 15,1) Combien de situations de précarité et de souffrance n'existent-elles pas dans le monde d'aujourd'hui! (APV 15,2) Combien de blessures ne sont-elles pas imprimées dans la chair de ceux qui n'ont plus de voix parce que leur cri s'est évanoui et s'est tu à cause de l'indifférence des peuples riches! (APV 15,3)*

### **Chút suy tư**

Khi “trông đợi những trải nghiệm của việc mở lòng mình ra với những người đang sống ở rìa cùng của xã hội”,<sup>5</sup> người tín hữu hãy tự vấn xem mình có đang hướng về người nghèo, người bị loại trừ, cô thân, cô thế. Cụ thể hơn, đối với đồng bào miền trung đang gánh chịu những giông bão dữ tợn, những lũ lụt khủng khiếp, những khối

---

<sup>3</sup> APV 15,2.

<sup>4</sup> APV 15,3.

<sup>5</sup> APV 15,1.

lượng đất đá khổng lồ sạt lở kinh hoàng..., người tín hữu có thấy mình càng phải mở lòng hơn nữa không?<sup>6</sup> Đã vậy, lại còn Đại dịch Covid-19, hiện đang hoành hành tàn khốc hầu như khắp nơi trên thế giới nữa thì sao?

Có biết bao là... “tình huống bấp bênh và đau khổ trên thế giới hiện nay”;<sup>7</sup> có biết bao là... “... vết thương hằn trên thân xác của những người không có tiếng nói bởi vì tiếng họ kêu bị sự thờ ơ của những kẻ giàu có bóp nghẹt và làm át đi!”.<sup>8</sup> Theo đó, ta cũng phải bảo lòng mình mở ra với những người như thế. Thật vậy, lời mời gọi mở lòng mình ra với những người “đang sống ở rìa cùng của xã hội”,<sup>9</sup> trong *Misericordiae vultus* bắt nguồn từ tinh thần “tinh thức kéo sau này không có người nghèo nào đón rước chúng ta vào nơi vĩnh cửu”.<sup>10</sup> Vâng, Chúa Giê-su vẫn tiếp tục đi qua các nẻo đường cuộc sống để xin chúng ta cho ăn, cho uống, cho mặc...

Vì thế, tinh thức và cảnh giác đích thực phải là thực sự mở lòng mình ra: “Cần sống đức tin trong cộng đồng dân tộc / Vẽ bức tranh mộc về làng mạc đồng quê / Đừng quá trọng thể trong tháp ngà bê vệt / Mở đường trực hệ với dân tộc cộng đồng / Mong ngóng hướng trông cuộc hành trình tu đức / Gọi là tinh thức hành trình giữa người nghèo / Lối đường phải theo: với người nghèo phục vụ / Đau yếu lao tù... hiện thân Chúa Ki-tô / Với hai môn đồ đang vô phương mất hướng / Đang lạc trên đường về làng quê Em-mau / Hoặc trước hoặc sau hoặc đồng hành cùng trẻ / Vui buồn san sẻ lý tưởng và bình an / Không tìm an nhàn mà bước vào giữa sóng / Đem niềm hy vọng chia sẻ với di dân / Phục vụ ân cần và hiến dâng cuộc sống / Ngay trong cộng đồng ta cử hành đức tin / Không tìm an nhàn ta đến giữa làn sóng / Đem niềm hy vọng chia sẻ với muôn dân / Phục vụ ân cần và hiến dâng sự sống / Ngay trong cộng đồng cùng cử hành đức tin”.<sup>11</sup>

<sup>6</sup> Với hậu quả thật tang thương: “trên 200 người chết và mất tích, hơn 1.500 ngôi nhà bị sập, gần 240.000 căn bị hư hỏng...” (Giu-se Nguyễn, Lu-y Nguyễn, *Thư Mục Vụ...*).

<sup>7</sup> APV 15,2.

<sup>8</sup> APV 15,3.

<sup>9</sup> APV 15,1.

<sup>10</sup> X. Lc 16,9; Giu-se Nguyễn, Lu-y Nguyễn, *Thư Mục Vụ...*

<sup>11</sup> Cách cụ thể, chúng ta hãy thực hiện cuộc hành trình: (1) giữa những người nghèo, hướng về người nghèo, và phục vụ người nghèo; (2) giữa làn sóng của những người trẻ chiếm đa số trong cộng đồng

## ĐỂ KẾT

Với *Misericordiae vultus*, “hãy tỉnh thức và cảnh giác” chính là lời mời gọi của Tin Mừng. Vậy hãy mở lòng mình ra với: (1) “... những người đang sống ở rìa cùng của xã hội, là cái mép rìa ngoại vi do chính xã hội hiện đại này tạo ra”;<sup>12</sup> (2) “... tình huống bấp bênh và đau khổ trên thế giới hiện nay!”;<sup>13</sup> (3) “... vết thương hằn trên thân xác của những người không có tiếng nói bởi vì tiếng họ kêu bị sự thờ ơ của những kẻ giàu có bóp nghẹt và làm át đi!”.<sup>14</sup> Vâng, một cách thực tiễn, chúng ta (1) đừng bao giờ để “hụt mất Chúa”; (2) đừng để “đại dịch tái phát”; nhưng (3) hãy vui mừng được “gánh nhau trong đời”; (4) hãy “học hỏi giáo lý để sống đức tin theo giáo huấn của Phúc âm và của Hội Thánh, theo sự hướng dẫn của các mục tử”; (5) hãy “... đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình”; và (6) hãy “... là người tỉnh thức để giữ lửa cho thế giới”.

Vâng, “Hãy đến cùng Ta ai bôn ba rong ruổi / Đến thời đến buổi càng rong ruổi bôn ba / Cùng nhau hát ca gánh sự đời vất vả / Ta vui đơn đả... tất tả... cùng gánh nhau... / Những gì đón đau mong vì nhau san sẻ / Ai đang mạnh khỏe chia ‘bánh cá’ cho đời / Vất vả... lỡ thời... mệnh trời... ‘bình thường mới’ / Vả lại... hãy mời... dân nghèo cùng di dân / Nghĩa tình thiết thân cho ăn uống... cho mặc / Là tâm thể chắc gieo rắc tình yêu thương / Tất cả lên đường cứ bôn ba rong ruổi / Cả người nhiều tuổi... ít tuổi... cứ bôn ba / Cùng nhau đi xa... ra tận miền viên mãn / Ta cùng phát triển sóng Tin Mừng truyền thông / Đồng hành cuộc sống gia đình những người trẻ / Hành *vi ba* lẹ... ai ơi lướt thuyền vàng / Sứ vụ sẵn sàng luôn hiền lành khiêm nhượng / Vụ việc định hướng chọn “gánh nhẹ ách êm” / Hiệp thương bước đệm ơn cảnh giác tỉnh thức / Thông phần nhân đức cầu nguyện trong gia đình...”.<sup>15</sup>

11-12-2020

GTHH

---

dân tộc...; (3) giữa làn sóng của những người di dân trong cộng đồng dân tộc. (x. Bọn Hữu, *Tân Phúc âm hóa...*, 95).

<sup>12</sup> APV 15,1.

<sup>13</sup> APV 15,2.

<sup>14</sup> APV 15,3.

<sup>15</sup> Những từ đầu của bài viết làm thành câu: “Hãy đến cùng Ta / Những ai vất vả... / Nghĩa là tất cả / Cùng Ta đồng hành... / Sứ vụ hiệp thông”.



## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN**

#### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 1/2021, CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm:

#### **TỔNG GIÁO PHÂN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ** Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ, 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/01/2021; Chủ Tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 08/01/2021: Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.

- Ngày 15/01/2021; Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Giáo xứ Tân Thông, Gp. Phú Cường.

- Ngày 22/01/2021; Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SOLT, Linh hướng PT Cursillô Tgp Sài Gòn.

- Ngày 29/01/2021; Chủ Tế: **LM. Đaminh Trần Dũng**, SSS

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện - Tôn Sùng LCTX.

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ **Khiết Tâm** (28, đường Long Hưng, P.7, Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 05/01/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà Thờ **Thanh Đa** (801/67, Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q. Bình Thạnh) lúc 18g, ngày 11/01/2021. Chủ tế: **LM. Phaolô Nguyễn Phong Phú**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Gia Định.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ **Bùi Môn** (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 02/01/2021 (thứ bảy)

ĐT). Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, quận 3) lúc 17g, ngày 07/01/2021 (thứ năm ĐT). Chủ tế: **LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 05/01/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP.1, P.Linh Đông, Q.Thủ Đức) lúc 15g, ngày 08/01/2021. Chủ tế: **LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Thạch Đà (384, đường Phạm Văn Chiêu, P.9, Q. Gò Vấp) lúc 15g00, ngày 07/01/2021 (thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Giaon B. Nguyễn Xuân Đức**, Chánh xứ Gx. Thạch Đà.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

## **DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 11/2020**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:**

#### **HẠT HÓC MÔN:**

1. Maria Nguyễn Thị Hoa & Maria Vũ Thị Thảo, Giáo xứ Bùi Môn.
2. Maria Bùi Trang Thiên Vũ & Maria Bùi Ngọc Thiên Thiên, Giáo xứ Bùi Môn.
3. Lh. Vincentê Vũ Đình Huệ & Lh. Vincentê Vũ Thanh Sang, Giáo xứ Bùi Môn.
4. Lh. Giuse Vũ Tư Đài & Lh. Giuse Bùi Ngọc Sơn, Gx Bùi Môn.
5. Giuse Lê Hòa Thuận & Têrêsa Lê Thị Thúy Hồng, Gx Bùi Môn.
6. Giuse Nguyễn Quang Tuấn, Giáo xứ Bùi Môn.
7. Maria Nguyễn Thị Đào, Giáo xứ Bùi Môn.
8. Maria Vũ Thị Hồng & Maria Vũ Thị Na, Giáo xứ Bùi Môn.
9. Maria Vũ Thị Liên & Têrêsa Đoàn Kim Châu, Giáo xứ Bùi Môn.

### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Giuse Nguyễn Thắng Lợi, Giáo xứ Thạch Đà.
2. Lh.Tômasô Nguyễn Văn Bộ, Giáo xứ Thạch Đà.
3. Lh.Tômasô Nguyễn Văn Thẩm, Giáo xứ Thạch Đà.
4. Lh. Phêrô Chu Quang Trực, Giáo xứ Hà Đông.

### **HẠT TÂN SƠN NHÌ:**

1. Lh.Giuse Lê Vĩnh Phú, Giáo xứ Tân Phú.

### **ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP NỖI CƠM TÌNH THƯƠNG DÒNG NVHB, GP BAN MÊ THUẬT:**

1. Anh chị Hoàng Phượng, Giáo xứ Bến Cát, hạt Gò Vấp.

### **ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG NHÀ THỜ PHÙ LƯƠNG, TGP HUẾ:**

2. CĐ LCTX Giáo xứ Châu Bình, hạt Thủ Đức: 29.000.000đ.
3. CĐ LCTX Giáo xứ Thánh Khang, hạt Thủ Đức: 10.000.000đ.
4. CĐ LCTX Giáo xứ Tam Hà, hạt Thủ Đức: 9.000.000đ.
5. CĐ LCTX Giáo xứ Tam Hải, hạt Thủ Đức: 2.000.000đ.
6. CĐ LCTX Hạt Xóm Mới: 5.000.000đ.
7. CĐ LCTX Hạt Gia Định: 5.000.000đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn, chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

## **CHIA BUỒN**

**Được tin báo, chị Maria Nguyễn Thị Quý, hiền thê của anh Phêrô Nguyễn Văn Thức, thành viên Ban Thường Vụ BCH Cộng đoàn LCTX Hạt Xóm Mới, đã về Nhà Cha lúc 10g thứ bảy 05/12/2020.**

**Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn, thành kính phân ưu cùng Anh và gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn Maria vào Nước Trời.**



## TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC *(Xin xem hình ở trang bìa).*

**1-Sinh hoạt Thứ Sáu đầu tháng 12 năm 2020.**

**MỘT VÀI TÂM TÌNH NGÀY HÀNH HƯƠNG**

**04/12/2020**

Đến hẹn lại lên, chiều ngày 04 tháng 12 năm 2020 gần 2000 người đã về trung tâm Lòng Chúa Thương Xót tham dự ngày họp mặt đầu tháng, đa số đến từ miền đất hạt Phương Lâm do hôm nay giáo hạt này phụ trách. Chuyển xe này nối tiếp chuyển xe kia lần lượt vào bãi đậu. Đến với lòng Chúa thương xót, họ mang những tâm tình khác nhau. Có người cầu xin Chúa xót thương chữa cho mình căn bệnh hiểm nghèo đang mắc phải, hoặc có người cầu xin cho con cái quay trở về với Chúa, hay có những ý nguyện xin cho chồng bớt rượu chè, cờ bạc và còn nhiều tâm tình khác nữa.

Chắc chắn một điều khi đến với lòng Chúa thương xót, chúng ta được an ủi, yêu thương, những gánh nặng của cuộc đời sẽ vơi đi và chúng ta sẽ được mang lấy ách nhẹ nhàng của Chúa. Và ra về chúng ta cảm thấy Chúa đang cùng chúng ta đi những bước song hành như với hai môn đệ trên đường Emmaus.

Không khí được “nóng lên” khi Đức Cha Giuse xuất hiện, vị Cha chung của con cái giáo phận Xuân Lộc luôn nở nụ cười thân thiện với mọi người và không quên chúc lành cho những bệnh nhân. Do chủ đề của ngày hành hương tháng 12 này là: Cầu cho chương trình Mục Vụ năm 2021 của giáo phận nên bài nói chuyện của Đức Cha được xoay quanh chủ đề mục vụ của giáo phận là: **“Gia đình hãy trở nên mái ấm của lòng Chúa thương xót”**. Đức Cha nhấn mạnh đến việc mọi người trong gia đình hãy hiểu và yêu thương nhau, để từ đây hơi ấm của Chúa không chỉ được tỏa lan trong gia đình mình, nhưng còn lan rộng đến những người khác.

Tiếp đó, thánh lễ kính Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội được diễn ra cách trang nghiêm và sốt sắng. Trong bài giảng, Đức Cha chia sẻ:

Đức Mẹ đã được Thiên Chúa gìn giữ khỏi Tội Nguyên Tổ và khỏi tất cả những hậu quả tai hại của nó và trong suốt cả cuộc đời của Đức

Mẹ tình nghĩa với Thiên Chúa vẫn luôn được giữ gìn vẹn toàn. Khi xuống truyền tin cho Đức Mẹ, Thiên Thần đã chào: *“ Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ơn phúc. Thiên Chúa ở cùng Trinh nữ ”*.

Chúng ta không được sinh ra “vô nhiễm nguyên tội”, nhưng chúng ta được mời gọi ra công sức để giữ gìn ơn nghĩa của Chúa trở nên “vô nhiễm nguyên tội”. Đây chính là điều chúng ta được mời gọi bắt chước Đức Mẹ: *“ Trở nên thánh thiện và tinh tuyền trước mặt Thiên Chúa ”*. Điều này chỉ có thể thực hiện được nếu chúng ta trân trọng tình nghĩa của Thiên Chúa, không làm gì mất lòng Chúa và sẵn sàng chịu thiệt thòi vì Chúa.

Lời huấn dụ của Đức Cha Giuse cuối thánh lễ, nhắn gửi mọi người hãy ra về với lòng đầy hân hoan và vui tươi và hãy đem Lòng thương xót thể hiện trong gia đình, trong giáo xứ, giáo họ, cộng đoàn dòng tu và lan tỏa ra các anh chị em Đau khổ, Lương dân, Di dân. Nhờ đó, Giáo phận chúng ta sẽ trở thành “Thánh địa của Lòng Thương Xót”.

**Lm Martinô Trần Vũ Xuân Cảnh**

Phó xứ Suối Cát



## **2- Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót**

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 01/01/2021

Giáo hạt Túc Trưng phụ trách.

**Chủ đề:**

### **CẦU CHO GIA ĐÌNH VÀ GIỚI TRẺ TRỞ NÊN KHÍ CỤ BÌNH AN CỦA CHÚA**

Thánh lễ: Ngày đầu năm Dương lịch, lễ kính Thánh Maria, Mẹ Thiên Chúa, cầu cho hòa bình thế giới và bình an cho mọi người.

Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 15g00': Lần chuỗi Mân Côi

Lần chuỗi Lòng Thương Xót

15g00' – 15g15': Giải lao

15g15' – 15g45': Bài chia sẻ (ĐC Giuse)

15g45' – 15g55': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (ĐC Giuse chủ sự).

- Kết thúc.

Trong dịp đầu năm Dương lịch 2021, kính mời mọi người đến hiệp dâng thánh lễ, hoặc tham dự trực tuyến trên Truyền Thông giáo xứ Suối Cát. Xin Chúa và Đức Mẹ chúc lành và ban bình an cho chúng ta và gia đình trong năm mới này.,.

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

**Lm Giuse Trần Phú Sơn**

# **ĐỨC THÁNH CHA CÔNG BỐ “NĂM ĐẶC BIỆT VỀ THÁNH GIUSE”**

**Fx Đỗ Công Minh**

Ngày 8/12/2020, nhân kỷ niệm 150 năm Đức Giáo hoàng Pio IX chọn thánh Giuse làm Đấng Bảo trợ Giáo hội Công giáo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Tông thư “Patris corde” (Trái tim của người Cha) và công bố “Năm đặc biệt về thánh Giuse” từ ngày 8/12/2020 đến ngày 8/12/2021. Theo ý muốn của Đức Thánh Cha, Tòa Ân giải Tối cao đã ban hành sắc lệnh về các ơn Toàn xá được ban trong Năm này.

Ngày 8/12/1870, chân phước Giáo hoàng Pio IX đã ban hành sắc lệnh Quemadmodum Deus, công bố thánh Giuse là Đấng Bảo trợ Giáo hội.

Tông thư Trái tim của người Cha được Đức Thánh Cha viết trong bối cảnh của đại dịch Covid-19. Theo ngài, đại dịch giúp chúng ta hiểu tầm quan trọng của những con người vì công ích, những người xa ánh đèn sân khấu, kiên nhẫn mỗi ngày và nuôi dưỡng hy vọng, lan tỏa sự đồng trách nhiệm. Chúng ta có thể tìm thấy nơi thánh Giuse, *“một người không được chú ý, người hiện diện hàng ngày, kín đáo và âm thầm, người chuyển cầu, là sự nâng đỡ và hướng dẫn trong những lúc khó khăn”*. Thánh nhân nhắc chúng ta rằng những người dường như *“giữ vai trò phụ”*, âm thầm, lại là *“những vai chính không thể so sánh trong lịch sử cứu độ”*. Trong Tông thư, Đức Thánh Cha chia sẻ 7 đặc tính về trái tim người cha của Thánh Giuse:

## **1- Thánh Giuse là Người cha rất đáng yêu mến**

Trong Tông thư, điểm đầu tiên Đức Thánh Cha miêu tả về thánh Giuse đó là thánh nhân là người cha được các tín hữu yêu quý, vì ngài đã thể hiện một cách cụ thể tình phụ tử của mình *“khi dâng cuộc đời mình làm của lễ trong tình yêu phục vụ Đấng Cứu Thế”*.

## **2- Thánh Giuse là Người cha dịu dàng**

Điểm thứ hai, thánh Giuse là người cha dịu dàng, nơi ngài, *“Chúa Giê-su nhìn thấy sự dịu dàng của Thiên Chúa”*, điều giúp chúng ta đón nhận sự yếu đuối của mình”, bởi vì *“chính nhờ và bất chấp sự*

yếu đuối của chúng ta" mà hầu hết các kế hoạch của Thiên Chúa được thực hiện. Thật vậy, Thiên Chúa "không lên án chúng ta, nhưng đón nhận, ôm lấy chúng ta, nâng đỡ và tha thứ cho chúng ta".

### **3- Thánh Giuse là Người cha vâng lời Thiên Chúa**

Thứ ba, thánh Giuse là người cha vâng lời Thiên Chúa; bằng sự vâng phục, ngài đã cứu Mẹ Maria và Chúa Giê-su và dạy Con của ngài "thi hành ý Chúa Cha".

### **4- Thánh Giuse là Người cha của sự đón tiếp**

Thứ tư, thánh Giuse cũng là "người cha của sự đón tiếp" bởi vì ngài "đón nhận Mẹ Maria vô điều kiện". Đức Thánh Cha nhấn mạnh cử chỉ này ngày nay vẫn quan trọng. Qua thánh Giuse, Thiên Chúa lập lại với chúng ta "Đừng sợ!" bởi vì "đức tin mang lại ý nghĩa cho mọi biến cố. Sự đón nhận của thánh Giuse mời gọi chúng ta đón tiếp người khác như chính họ là, không loại trừ, ưu tiên cho những người yếu đuối".

### **5- Thánh Giuse là Người cha can đảm sáng tạo**

Điểm thứ năm Đức Thánh Cha miêu tả thánh Giuse đó là lòng can đảm sáng tạo, "biết cách biến vấn đề thành cơ hội bằng cách luôn đặt niềm tin vào Chúa Quan Phòng lên hàng đầu". Thánh nhân phải đối mặt với "những vấn đề cụ thể" của gia đình mình, giống hệt như những gia đình khác trên thế giới, đặc biệt là những người di cư. Là người bảo vệ Chúa Giêsu và Mẹ Maria, thánh Giuse "không thể không là người bảo vệ Giáo hội", của tình mẫu tử và Thân thể Chúa Kitô: mọi người túng thiếu đều là "Hài nhi" mà thánh Giuse bảo vệ và từ ngài, người ta có thể học cách "yêu mến Giáo hội và người nghèo.

### **6- Thánh Giuse là Người cha lao động**

Thứ sáu, thánh Giuse là người lao động. Là người thợ mộc lương thiện để nuôi sống gia đình, thánh nhân cũng dạy chúng ta "giá trị, phẩm giá và niềm vui" của việc "ăn miếng cơm thành quả lao động của mình". Đức Thánh mời gọi hiểu ý nghĩa của lao động, điều mang lại phẩm giá và là sự tham gia vào chính công trình cứu độ. Lao động là cơ hội cho các gia đình; không có việc làm các gia đình sẽ gặp nhiều khó khăn, căng thẳng, rạn nứt và thậm chí là sự căm dỗ tuyệt vọng và phân tán.



Do đó, Đức Thánh Cha khuyến khích mọi người "khám phá lại giá trị, tầm quan trọng và sự cần thiết của lao động", để "làm nảy sinh một chuẩn mực mới, trong đó không ai bị loại trừ". Đặc biệt, khi nhìn vào tình trạng thất nghiệp ngày càng trầm trọng do đại dịch Covid-19, Đức Thánh Cha kêu gọi mọi người dẫn thân để chúng ta có thể nói: "Không có người trẻ nào, không có người nào, không có gia đình nào không có việc làm!".

### **7- Thánh Giuse luôn là bóng mát che chở**

Điểm cuối cùng Đức Thánh Cha miêu tả thánh Giuse đó là người cha luôn che chở. Thánh nhân gìn giữ, bảo vệ, không rời Chúa Giê-su, đảm nhận trách nhiệm trong cuộc sống của Chúa. Thánh Giuse được gọi là Đấng rất thanh khiết, nghĩa là "đối nghịch với sự chiếm hữu": ngài biết yêu thương cách tự do, không chiếm hữu, biết từ bỏ mình để đặt Chúa Giê-su và Mẹ Maria ở trung tâm của đời mình. Hạnh phúc của ngài là "trao tặng chính mình": không bao giờ thất vọng nhưng luôn tin tưởng, luôn thình lặn, không than van, nhưng có những cử chỉ cụ thể tín thác.

Do đó, Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng hình ảnh của thánh Giuse là gương mẫu, trong một thế giới "cần những người cha và từ chối những ông chủ", từ chối những người nhằm lẫn "quyền hành với sự độc tài, phục vụ với nô lệ, đối mặt với áp bức, bác ái với phúc lợi, sức mạnh với sự phá hủy".

**Đức Thánh Cha kết thúc Tông Thư với lời cầu nguyện cùng thánh Giuse:**

*Lạy Thánh Cả Giuse,*

*Là Đấng bảo trợ Chúa Cứu Thế*

*Là Bạn của Đức Trinh Nữ Maria*

*Chúa Cha trao phó Chúa Con cho ngài*

*Mẹ Maria đặt niềm tin nơi ngài*

*Đức Kitô đã nên người cùng ngài*

*Lạy Thánh Cả Giuse,*

*Xin cũng tỏ tình cha đối với chúng con*

*Xin dẫn dắt chúng con trên đường dương thế.*

*Xin gìn giữ chúng con trong ơn sủng, tình thương và sự can đảm,*

*Xin bảo vệ chúng con khỏi mọi sự dữ. Amen.*



## DIỄN ĐÀN

# CHUẨN BỊ TÂM HỒN

## ĐÓN NHẬN MẦU NHIỆM LÒNG THƯƠNG XÓT

**LM Vinh Sơn Trần Đình Hòa**

Đặc trách CDLCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

Thiên Chúa là Đấng giàu lòng xót thương (x. Tv 62, 12-13). Người yêu thương con người với một tình yêu rộng lớn đến vô bờ bến, bền vững đến muôn thuở muôn đời. Tình yêu vốn dĩ là một phạm trù trừu tượng và khó hiểu đối với con người. Tuy nhiên, nhờ Thiên Chúa mạc khải, chúng ta biết được Thiên Chúa là tình yêu (x. 1Ga 4, 8). Tình yêu ấy được mạc khải cách tiệm tiến trong lịch sử cứu độ và được tỏ bày cách cụ thể và sống động nơi Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người. Tình yêu ấy là thể này: Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Người (x. Ga 3, 16) và Chúa Giêsu khi đón nhận thân phận con người qua mầu nhiệm nhập thể, Người đã thể hiện tình yêu đối với nhân loại cách đặc biệt ngay khi nhân loại còn là những tội nhân (x. Rm 5, 8). Trước khi mừng lễ Giáng Sinh, Giáo hội mời gọi chúng ta chuẩn bị tâm hồn để đón nhận mầu nhiệm Ngôi Hai Giáng Sinh, mầu nhiệm của lòng thương xót. Giờ đây, chúng ta cùng tìm hiểu mầu nhiệm thương xót ấy.

### **1. Ngôi Hai giáng sinh, mầu nhiệm lòng thương xót**

Thiên Chúa đã biểu lộ tình yêu cách hữu hình và sống động trong toàn bộ cuộc sống của Chúa Giêsu, cách riêng của mầu nhiệm Ngôi Hai Giáng sinh làm Người. Khi đón nhận làm người theo kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa, Ngôi Hai Thiên Chúa đã hủy mình ra không. Người vốn dĩ là Thiên Chúa nhưng hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế (x. Pl 2, 7). Ngôi Hai là Thiên Chúa, Đấng vô hạn, không phụ thuộc vào không gian và thời gian, thì khi mặc lấy thân phận con người, Người đã chấp nhận trở nên hữu hạn trong thời gian và không gian theo kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa. Tình yêu của Thiên Chúa, được thể hiện cụ thể nơi Ngôi Hai quả là lớn lao biết chừng nào. Vì yêu thương nhân loại, Thiên Chúa có một người con duy nhất đã thí ban cho nhân loại. Vì lòng thương xót nhân loại, Người Con yêu quý của Thiên Chúa là Đức Giêsu Kitô đã hủy mình ra không, trở

nên giống con người, đón nhận thân phận con người mỏng giòn và yếu đuối, mặc dầu Người hoàn toàn vô tội (x. Dt 4, 15).

Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con Mình tới, sinh làm con một người nữ và sống dưới lề luật, để chuộc những ai sống dưới lề luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử” (x Gl 4,4-5). Đây là “Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa” (Mc I, I): Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người (x. Lc 1, 68). Ngày Chúa Giêsu sinh ra là ngày Thiên Chúa tỏ mình cho nhân loại qua hình ảnh ngôi sao lạ xuất hiện ở Đông Phương (x. Mt 2, 7). Ngày Ngôi Hai Giáng Trần là ngày trọng đại cho toàn dân vì; *“Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đa-vít, Người là Đấng Ki-tô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ.”* (Lc 2, 10 -12). Con Thiên Chúa giáng trần làm người đã không chọn cho mình một hoàn cảnh cao trọng, vương giả nhưng đã chọn một hoàn cảnh bất lợi nhất, nghèo hèn nhất, hầu có thể gần gũi với hết mọi người, nhất là những người nghèo hèn và khốn khổ.

Với hình ảnh Ngôi hai Thiên Chúa làm người trong thân phận Hài Nhi bé nhỏ, Thiên Chúa đã thể hiện lòng thương xót con người cách mạnh mẽ. Ngài đã cử “Con yêu dấu” của Người đến (x. Mc I, II) làm con người như chúng ta để mở đường và tạo cơ hội thuận tiện để chúng ta nhận được ơn làm con Thiên Chúa. Với sự khôn ngoan và tình thương vô cùng, Thiên Chúa đã nâng cao phẩm giá con người cách diệu kỳ. Khi tạo dựng, Thiên Chúa ban cho con người có phẩm giá cao quý là “giống hình ảnh Mình” (x. St 1, 27). Một đặc ân nhưng không cho con người, hầu mong con người luôn giữ hình ảnh đẹp ấy để tôn vinh Thiên Chúa. Tuy nhiên, khi con người đánh mất hình ảnh đẹp ấy vì bất tuân Thiên Chúa, không những Thiên Chúa trả lại hình ảnh đẹp của con người khi tạo dựng mà Người còn nâng con người lên phẩm giá cao trọng hơn nữa là cho họ có quyền làm con Thiên Chúa (x. Gl 4, 4-5), nhờ Thần Khí của Chúa Giêsu Kitô và nhờ mầu nhiệm Ngôi Hai nhập thể làm người.

Qua mầu nhiệm nhập thể, Ngôi Hai Thiên Chúa không những liên đới với con người mà mạnh hơn nữa, Người chấp nhận liên lụy với con người tội lỗi, mà trước đây, tình trạng thánh thiện của họ đã bị đánh mất bởi Nguyên Tổ. Ngôi Lời đã làm người để cứu độ chúng ta, bằng cách giao hòa chúng ta với Thiên Chúa. Mặt khác, Ngôi Lời sinh

xuống làm người đã biểu lộ tình thương của Thiên Chúa một cách cụ thể và sống động hơn: “Đây là cách Thiên Chúa biểu lộ tình yêu đối với chúng ta: Người đã sai Con Một giáng trần để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống” (1Ga 4,9). “*Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi ban Con Một, để ai tin vào Con Một của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời*” (Ga 3, 16).

Cuối cùng, Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người cũng là lúc Thiên Chúa mở cơ hội thuận lợi để con người được hiệp thông với Ngài. Xét về bản tính, giữa con người là thụ tạo và Thiên Chúa là Đấng tạo hóa không có sự tương đồng để có thể hiệp thông nên một với nhau. Xét về khả năng, con người thì thấp hèn, trong khi Thiên Chúa cao trọng vô hạn: Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Chúa cũng cao hơn đường lối con người, và tư tưởng của Chúa cũng cao hơn tư tưởng con người bấy nhiêu (x. Is 55, 9). Tuy nhiên, bằng sự khôn ngoan, bằng tình yêu vô cùng lớn và bằng quyền năng vô hạn, Thiên Chúa đã tạo ra một sự trao đổi lạ lùng là cho chính con một của mình là Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người. Một khi Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người và nhờ tác động của cùng một Thánh Thần, Con Thiên Chúa đã đảm nhận bản tính con người, một cách nào đó đã kết hợp nhân loại vào trong Ngôi vị của mình (x. GS 22). Do vậy, chúng ta có thể kết hợp mật thiết với Ngôi Hai Thiên Chúa và qua Chúa Giêsu Kitô, chúng ta có thể hiệp thông với Ba Ngôi Thiên Chúa.

Trong cuộc đời dương thế, chính Chúa Giêsu đã tha thiết xin với Chúa Cha sự nên một này: “*Lạy Cha chí thánh, xin gìn giữ các môn đệ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con, để họ nên một như chúng ta*” (Ga 17, 1).

Ngôi Hai Thiên Chúa đã mặc lấy thân phận mỏng giòn của một Hài Nhi bé nhỏ. Mẫu nhiệm lòng thương xót Chúa được thể hiện qua đời sống của Hài Nhi Giêsu. Vì Chúa Giêsu đã khiêm hạ làm người cho nên để có thể đón nhận được Chúa Giêsu, mẫu nhiệm của lòng thương xót, chúng ta cần chuẩn bị tâm hồn phù hợp và sống khiêm nhường. Đấng đầu tiên nhận ra lòng thương xót ấy là Đức Maria. Mẹ đã đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa nhờ mẹ sống khiêm nhường và chuẩn bị tâm hồn chu đáo. Noi gương Mẹ, chúng ta cũng được mời gọi chuẩn bị tâm hồn để đón nhận Ngôi Hai Thiên Chúa giáng trần.

(Còn tiếp 1 kỳ)



## MẸ THIÊN CHÚA LÀ NỮ VƯƠNG HÒA BÌNH

Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Hôm nay, toàn thể nhân loại hân hoan đón chào năm mới Dương Lịch. Riêng với người Công Giáo, niềm vui ấy còn gắn liền với sự thánh thiêng khi cùng nhau cử hành lễ Đức Maria Mẹ Thiên Chúa và cầu nguyện đặc biệt cho hòa bình thế giới.



Thật là đặc biệt và ý nghĩa vì hai sự kiện này được diễn ra khi cả nhân loại đang cử hành mầu nhiệm Giáng Sinh của Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người, Ngài là Vua hòa bình. Trong tâm tình đó, xin mượn lời tác giả sách Dân Số để gửi đến anh chị em lời cầu chúc thánh thiện trong ngày đầu năm này: *"Nguyện xin Đức Chúa tươi nét mặt nhìn đến, ban bình an và đủ lòng thương xót anh chị em"* (x. Ds 6, 25-26).

### ĐỨC MARIA MẸ THIÊN CHÚA

Phụng vụ Giáo Hội ngày đầu năm Dương Lịch hướng chúng ta về Đức Maria trong vai trò là Mẹ Thiên Chúa. Đây là một ơn ban đặc biệt và vô cùng cao trọng vì chính Mẹ đã sinh ra Đấng Cứu Thế: *"Khi đến thời viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con của Ngài đến để sinh bởi người phụ nữ và sinh dưới chế độ lề luật"* (x. Gl 4, 4).

Như vậy, Thiên Chúa vốn vô hình, nhưng nay, Người đã trở nên hữu hình qua việc đón nhận dung mạo của một con người.

Thật vậy, khi Con Thiên Chúa làm người, Ngài cũng cần một người mẹ như bao trẻ em khác. Vì thế, Thiên Chúa đã chọn Mẹ Maria là một thiếu nữ Do Thái, trinh nữ vẹn tuyền, để nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần, Mẹ thụ thai và sinh hạ Đấng Cứu Thế.

Mặc dù Đức Maria không sinh ra Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, Mẹ chỉ sinh ra Đức Giêsu, nhưng Đức Giêsu là Ngôi Hai Thiên Chúa, nên Mẹ thực sự là Mẹ Thiên Chúa (x. Công đồng Êphêsô năm 431). Đây là một mầu nhiệm mà chắc chắn chính Mẹ Maria cũng không thể hiểu được sự vĩ đại và cao cả này.

Nhờ Mẹ Maria đón nhận Ngôi Hai Thiên Chúa trong cung lòng mình, nên ngang qua đó, Thiên Chúa cũng tỏ dung mạo của mình trong Người Con của Đức Trinh Nữ Maria. Thế nên, Đức Maria được xứng đáng tôn vinh với tước hiệu cao trọng nhất, đó là Mẹ Thiên Chúa. Cũng chính vì lẽ đó mà Giáo Hội không ngớt tôn vinh và tôn nhận cũng như cầu khẩn Mẹ dưới tước hiệu cao quý này:

Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử.

### **TÌNH MẪU TỬ CỦA MẸ MARIA NƠI CHÚNG TA**

Mối tương quan giữa Mẹ Maria và chúng ta có một sự mật thiết rất thiêng liêng, bởi vì Đức Maria trở thành Mẹ Thiên Chúa khi Mẹ cư mang và sinh thành Ngôi Hai Thiên Chúa làm người. Khi trở thành một con người giống như bao người, Đức Giêsu trở thành Trưởng Tử giữa một đàn em đông đúc là chính chúng ta, thì Mẹ Maria cũng là Mẹ của tất cả mọi người.

Vì thế, nếu suốt cuộc đời của Mẹ đã theo sát Đức Giêsu từ lúc đầu thai đến khi về trời, thì Mẹ cũng luôn luôn đồng hành với con cái của Mẹ trên trần gian mọi lúc mọi nơi.

Điều này không chỉ là tình mẫu tử gắn liền với vai trò làm Mẹ của Đức Giêsu, mà chính Đức Giêsu đã long trọng trao phó thánh Gioan là đại diện toàn thể nhân loại cho trái tim từ mẫu của Mẹ Maria: "*Hỡi Bà, này là con Bà*". Đồng thời Ngài cũng trao phó Mẹ của Ngài cho chúng ta qua thánh Gioan: "*Này là Mẹ anh*".

Chính vì lẽ đó mà cuộc đời của mỗi chúng ta luôn có Mẹ đồng hành. Niềm vui, nỗi buồn của chúng ta luôn có Mẹ cùng sốt chia. Thật vậy, nếu người mẹ trần gian luôn luôn yêu thương con cái mình hết mực, dù nó có xấu xí, tội lỗi thế nào đi nữa, thì bà vẫn yêu chỉ vì một lý do đơn giản, vì: nó là con của bà. Cũng vậy, Mẹ Maria, với vai trò là Nữ Hoàng Thiên Quốc, Mẹ của chúng sinh, thì không lý do gì mà Mẹ không yêu thương chúng ta như thể đã yêu thương và chăm sóc Đức Giêsu lúc còn tại thế.

Tình yêu của Mẹ Maria dành cho chúng ta thật lớn lao. Vì thế, chúng ta hãy yêu mến Mẹ, gắn bó cuộc đời của chúng ta cho Mẹ, để Mẹ dẫn chúng ta đến với Đức Giêsu Con Chí Ái của Mẹ.

### **MẸ MARIA – NỮ VƯƠNG HÒA BÌNH**

Hôm nay cũng là ngày cầu nguyện cho hòa bình thế giới, chúng ta hãy hướng tâm tình về ý chỉ đó.



Kể từ khi Đức Giêsu nhập thể, giáng sinh và làm người, Ngài đã trở thành Hoàng Tử Hòa Bình. Sự xuất hiện của Ngài là trung tâm của hòa bình.

Tại sao vậy? Thưa, vì trước khi Con Thiên Chúa chưa làm người, không một ai và không có cách nào để làm cho: “Đất Trời giao duyên”. Bởi vì, do tội lỗi của Nguyên Tổ cũng như của cha ông đã phạm phải nên đã gây ra sự chia cắt này. Chính vì thế, giữa Thiên Chúa và con người có một khoảng cách mà không thể trực tiếp gặp gỡ do sự bất xứng của nhân loại. Tuy nhiên, khi Đức Giêsu nhập thể trong cung lòng Mẹ Maria cũng như đã giáng sinh và trở thành Đấng Emmanuel, thì cây cầu đó được nối lại, chiếc thang nối liền được dựng lên và con người được giao hòa lại với Thiên Chúa. Trong công cuộc vĩ đại của sự hòa giải này, Đức Maria đóng một vai trò quyết định. Bởi lẽ, khi Mẹ trở thành thân mẫu Hoàng Tử Hòa Bình thì Mẹ cũng trở thành Nữ Vương Hòa Bình.

Vì vậy, việc mừng lễ Đức Maria Mẹ Thiên Chúa trong ngày đầu năm Dương Lịch, Giáo Hội mời gọi chúng ta hướng về nền hòa bình trên thế giới để cầu nguyện cho mọi người được an bình thư thái, hạnh phúc ấm êm.

Thật vậy, lời mời gọi cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo quốc gia, biết cùng nhau ngồi lại để mưu cầu hạnh phúc cho người dân. Biết đặt trọng tâm của mọi hoạt động chính là con người. Biết nghĩ đến lợi ích của nhân loại lên trên quốc gia. Biết coi trọng tập thể hơn cá nhân luôn là lời hồi thúc đến cần thiết.

Chúng ta không thể chấp nhận những nguy hiểm về lợi tức kinh tế, chính trị, khoa học để gây chiến tranh. Không thể có một lý do nào được coi là xứng đáng khi nhân danh chiến tranh để xây dựng hòa bình. Bởi vì, không thể dùng mục đích tốt để biện minh cho hành động xấu!

Muốn làm được điều đó, những người có trách nhiệm phải trung thành với sự mách bảo của Lương Tâm, để sẵn sàng cho một cuộc hòa giải vì lợi ích của con người.

Tuy nhiên, điều quan trọng hơn là Giáo Hội muốn chính mỗi người chúng ta hãy trở thành người xây dựng hòa bình trong chính đời sống thường ngày của mình. Đó là: sống tình huynh đệ với xóm làng, khu phố. Thực thi lòng bác ái với anh chị em đau khổ. Vươn mình ra khỏi vỏ bọc ích kỷ để biết nghĩ đến người khác.

Làm được điều đó, chúng ta đang góp phần rất lớn vào trong công cuộc vĩ đại của thế giới trong việc bảo vệ và xây dựng hòa bình cho nhân loại.

Để kết thúc, xin mượn lời của thánh Phaolô để khẩn nài lòng thương xót của Thiên Chúa trên những người có trách nhiệm xây dựng hòa bình cũng như mỗi người chúng ta: *"Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Ngài"* (Tv 67,2-3).

**Lạy Chúa Giêsu là Hoàng Tử Hòa Bình, xin Chúa ban cho mọi người trên thế giới này biết sống tâm tình của Mẹ Maria, đó là biết lắng nghe, suy gẫm và thực hành Lời Chúa dạy để thế giới này được bình an đích thực. Amen.**

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Aquinô, ngày 28.1.2021.**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**

**Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**ĐỨC CHA TÔMA AQUINÔ VŨ ĐÌNH HIỆU**

**Giám Mục Giáo phận Bùi Chu**

**Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha.**



## ĐÁNH VÀN CHỮ MẸ

Trần Thiên Thu

**Chữ Mẹ rất ngắn, chỉ có hai mẫu tự theo Việt ngữ, nhưng cả đời chúng ta cũng không thể đánh vắn xong. Rất dễ mà rất khó. Với người mẹ trần gian mà còn như vậy, huống chi Người Mẹ tâm linh – Mẹ Thiên Chúa. Ngày đầu năm cũng là ngày cầu hòa bình cho thế giới: "Nữ Vương Ban Sự Bình An – Cầu Cho Chúng Con!" (Kinh Cầu Đức Bà)**



Chúa Giêsu cho Thánh Catarina Siena biết điều quan trọng: *"Ta muốn ban cho Mẹ Maria đặc ân này vì lòng nhân từ của Cha, và để tôn kính Ngôi Hai nhập thể: bất cứ ai, dù tội lỗi đến đâu, mà kính cẩn tin yêu chạy đến kêu xin Mẹ Maria, sẽ không rơi vào quyền lực của quỷ dữ"*. Là con người, chắc hẳn ai cũng rất hạnh phúc khi có Mẹ, càng hạnh phúc hơn khi Người Mẹ của chúng ta là Thánh Mẫu Thiên Chúa, là Người-Mang-

Thiên-Chúa (Theotókos, God-Bearer).

Thiên Chúa dành cho người mẹ những điều kỳ diệu như để bù đắp nỗi khổ mà người mẹ chịu đựng. Sự lạ lùng có ngay trong chữ Mẹ. Thật vậy, không biết Thiên Chúa có "tiền định" hay không mà trong các ngôn ngữ, chữ Mẹ đều mở đầu bằng mẫu tự M – một âm bật dễ đọc, trẻ em tập nói rất dễ gọi tiếng Mẹ: Tiếng Việt là Mẹ (Má), tiếng Anh là Mother (Mom, Mum), tiếng Pháp là Mère (Maman), tiếng Ý là Madre (Mamma), tiếng Đức là Mutter (Mumie), tiếng Bồ Đào Nha là Mãe, tiếng Tây Ban Nha là Madre (Mamá), tiếng Hà Lan là Moeder (Mummie),... Tuy nhiên, khi gọi Cha (Ba) thì các ngôn ngữ không dùng chung âm mở đầu, mỗi nước mỗi khác. Chắc hẳn đây là "đặc cách" mà Thiên Chúa đã dành cho Đức Mẹ – Mẹ của những người Mẹ.

Mẹ con không thể tách rời nhau. Tình Mẫu Tử rất kỳ diệu, hầu như chúng ta không thể hiểu hết. Mặc dù đứa con tật nguyền, không đẹp, thậm chí là hư hỏng, phản bội, nhưng nước mắt luôn chảy xuôi, người Mẹ vẫn sẵn sàng tha thứ và vẫn yêu thương hết lòng. Người

bàng quan có thể trách người Mẹ là nhu nhược, nhưng không phải vậy. Ai đã làm Mẹ mới khả dĩ hiểu được, và như vậy mới là Tình Mẫu Tử đích thực – trong đó Tình Phụ Tử cũng được “hiểu ngầm.” Không thể chỉ kính trọng Tình Mẹ mà “coi nhẹ” Tình Cha, vì người Mẹ khởi đầu cho cuộc sống, tình yêu và hạnh phúc; người Cha khởi đầu cho ý chí, niềm tin và sức mạnh. Chỉ có cha mẹ mới yêu thương con cái vô điều kiện.

Ca khúc bất hủ “Lòng Mẹ” của cố nhạc sĩ Y Vân diễn tả giản dị mà thâm sâu: *“Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào. Tình Mẹ tha thiết như dòng suối hiền ngọt ngào. Lòng mẹ êm ái như đồng lúa chiều rì rào. Tiếng ru bên thềm trăng tà soi bóng mẹ yêu...”*. Giai điệu đơn giản mà có hồn, ca từ đẹp và nhẹ nhàng như chất nữ tính dịu dàng của người Mẹ. Ông viết về chính người Mẹ của ông nhưng cũng nói thay cho mọi người.

Tình Mẫu Tử quá đôi kỳ diệu đến nỗi thi sĩ Hồ Dzếnh mơ ước: *“Kiếp sau xin lại làm người, Để nghe non nước vọng lời mẹ ru”*. Ký ức về mẹ tuyệt vời lắm, khôn tả, ghi sâu đậm trong tâm khảm suốt đời một con người.

Truyện kể rằng có một loài chim đặc biệt rất thương con đến quên cả bản thân mình. Khi không có mồi cho con ăn, loài chim này lấy chính thịt mình để cho con ăn. Loài vật còn như vậy huống chi con người – loại sinh vật cao cấp nhất. Nói đến loài chim đặc biệt này gợi nhớ đến một người: Cố GM Giuse Lê Văn Ấn (giám mục tiên khởi của GP Xuân Lộc). Ngài qua đời giữa năm 1974, khi đó có một con chim – thuộc loài chim “lấy thịt mình nuôi con” đậu trên đỉnh nóc nhà thờ chính tòa cho đến lúc an táng xong. Người ta cho đó là “dấu lạ” vì hợp với khẩu hiệu giám mục của ngài: *“Hãy Giết Mà Ăn”*.

Niềm hạnh phúc lớn lao khi được làm người, được nghe lời mẹ ru. Gà con an tâm khi được núp dưới cánh gà mẹ, không còn sợ điều hâu. Con ở bên Mẹ vừa an toàn vừa hạnh phúc, bình an cả tinh thần và thể lý. Em bé nói với mẹ: *“Mẹ là người tốt nhất”*. Em bé cảm thấy mình may mắn và hạnh phúc khi có được người mẹ “số dzách” như thế. Bất kỳ ai sống an toàn dưới “đôi cánh” của mẹ thì đều được an tâm, được hưởng an bình đích thực.

Thánh Richard de Saint Laurent nói về Đức Mẹ: *“Như một người mẹ từ ái, âu yếm, không thể không săn sóc một đứa con phong hủi,*

*dầu rất khó khăn và ghê tởm; cũng vậy, khi chúng ta chạy đến với Mẹ Maria, người Mẹ nhân từ dịu dàng này không thể xua đuổi chúng ta. Mẹ nhận điều trị, mặc dù tội lỗi của chúng ta xông lên mũi hôi nồng nặc".* Thánh Basiliô nhắn nhủ: *"Tội nhân ơi, đừng tuyệt vọng, đừng thôi chạy đến với Mẹ trong cơn túng cực. Cứ gọi Mẹ đến giúp, bạn sẽ luôn thấy Mẹ sẵn sàng tới cứu trợ; vì thánh ý Chúa muốn chúng ta đến xin Mẹ nâng đỡ hộ vực trong mọi trường hợp".*

Chúng ta sống trong một thế giới luôn có nhiều bất trắc, hầu như hằng ngày có những biến cố đáng chú ý như chiến tranh, tai ương, chất độc,... đặc biệt là đại dịch covid kéo dài cả năm qua mà nhiều nơi vẫn chưa an toàn. Vì thế, con người càng khao khát hòa bình đích thực để an tâm vui sống.

Thế giới thiếu hòa bình vì người ta còn tranh quyền lợi, giành vật chất, còn lắm Tham-Sân-Si (theo quan niệm Phật giáo); người Kitô giáo thiếu bình an tâm hồn vì còn hưởng chiều tội lỗi, vẫn tranh giành quyền lực, trọng hình thức, so đo địa vị. Tệ nhất là muốn được phục vụ chứ không muốn phục vụ theo tinh thần Đức Kitô, muốn sáng danh con chứ chưa thực sự muốn sáng danh Chúa. "Cái tôi" nhỏ bé mà cồng kềnh, đáng ghét nhưng khó triệt, nó có thể nổi dậy bất kỳ lúc nào khiến cho tính ích kỷ "to lớn" hơn tình người, muốn chứng tỏ "đẳng cấp" của mình, muốn được Thiên Chúa xót thương nhưng lại không thể hiện lòng thương xót với người khác. Thiên Chúa rất ghét "những người giả hình," (x. Mt 23:1-32 ≈ Mc 12: 3 -40; Lc 11:39-48; Lc 20:45-47) biết thế mà người ta vẫn không chịu cúi xuống.

Quy trình hòa bình phải bắt đầu từ chính mình: *"Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ."* Chuỗi liên kết rất hợp lý. Chính tâm hồn mỗi con người có thực sự bình an thì mới có thể tiếp tục lan tỏa, tạo hòa bình trong gia đình, cộng đồng, xã hội, đất nước, thế giới.

Con Thiên Chúa giáng sinh làm người là dấu chỉ của Thời Cánh Chung: *"Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà, và sống dưới Lễ Luật, để chuộc những ai sống dưới Lễ Luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử."* (Gl 4:4-5) Và để chứng thực chúng ta là con cái, Chúa Cha đã sai Thần Khí của Chúa Con đến ngự trong lòng chúng ta mà kêu lên: *"Áp-ba, Cha ơi!"* (Gl 4:6)

Nhờ đó, chúng ta “không còn phải là nô lệ nữa, nhưng là con, mà đã là con thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa” (Gl 4:7). Có những người mẹ đành lòng từ bỏ núm ruột của mình, nhưng Thiên Chúa lại nhận nghịch tử làm hiền tử hoặc con yêu. Quá đổi kỳ diệu và tuyệt vời! Chúng ta chỉ là những “tử tội khốn kiếp” mà lại được công nhận là con cái và được thừa kế. Không còn hạnh phúc nào hơn. Điều đó vừa là sự kỳ diệu vừa là ẩn số của tình Cha, nghĩa Mẹ.

Nhìn vào Hang Belem, chúng ta nhận ra gia đình hạnh phúc, dù đó là cảnh nhà “nghèo nhất thế gian”. Trong gia đình nghèo đó có cả Tình Mẹ và Tình Cha. Những người đến thăm gia đình nghèo này cũng là những con người nghèo khó: Các mục đồng.

Thánh Luca kể rằng sau khi các mục đồng được tin báo của thiên thần, “họ liền hồi hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giuse, cùng với Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ” (Lc 2:16). Lời kể ngắn gọn mà tỉ mỉ. Các mục đồng diễm phúc vì được ghé thăm “nơi tạm trú” của Thánh Gia. Sống nghèo khó là một mối phúc, nhưng ngày nay, dù đời hay đạo, người ta chỉ thích ghé vào những nơi khang trang như biệt thự, villa,... muốn đến thăm đại gia, quen những người lắm của, nhiều tiền, thân với những người xài Mỹ kim...

Đức Mẹ không chỉ sống nghèo khó mà còn nhu mì, kín đáo, ít nói. Đó là tấm gương cho chúng ta, nhất là đối với nữ giới. Thật vậy, nghe mục đồng kể lại điều đã được nói về Hài Nhi, nhưng Đức Mẹ chỉ im lặng, “ghi nhớ và suy đi nghĩ lại trong lòng.” (Lc 2:17-19) Kinh Thánh tường thuật: *“Khi ra về, các mục đồng vừa đi vừa tôn vinh ca tụng Thiên Chúa, vì mọi điều họ đã được mắt thấy tai nghe, đúng như đã được nói với họ.”* (Lc 2:20) Các mục đồng nghèo mà hạnh phúc, vì được gặp chính Chúa Giêsu, và lòng họ thực sự bình an, như thiên thần hát vang trong Đêm Giáng Sinh: *“Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương.”* (Lc 2:14)

Chắc chắn chỉ có người lòng ngay mới được Chúa thương, chỉ có người thiện tâm mới được tận hưởng nền hòa bình chân chính đúng nghĩa. Đó là những người noi gương Thánh Nhi Giêsu, Đức Mẹ Maria và Đức Thánh Giuse, cùng với những người được cư ngụ trong Nhà Chúa – những người sống vẹn toàn, luôn làm điều ngay thẳng, bụng nghĩ sao nói vậy, miệng lưỡi chẳng vu oan, không làm hại người nào, chẳng làm ai nhục nhã, coi khinh phờng gian ác, trọng ai kính Chúa

Trời, lỡ thề mà bị thiệt thì cũng chẳng rút lời, cho vay không đặt lãi, chẳng nhận quà hối lộ mà hại đến người ngay. (Tv 15:2-5)

Đức Maria sinh Con Trẻ, bắt đầu thiên chức Mẹ Thiên Chúa. Bắt đầu có niềm hạnh phúc làm Mẹ thì cũng là lúc bắt đầu chuỗi ngày gian khổ, thậm chí là đẫm nước mắt... Nhưng Đức Mẹ vẫn không một lời than thở, chỉ im lặng, hành động, và tín thác vào Thiên Chúa.

Một phụ nữ bình thường được gọi là mẹ thì phụ nữ đó phải mang thai hoặc di truyền nửa tổng số gen cho người con. Đức Maria là mẹ của Chúa Giêsu theo cả hai nghĩa đó, bởi vì Đức Maria không chỉ mang thai Chúa Giêsu mà còn di truyền gen cho thân thể Ngài, do đó mà qua Đức Maria – chứ không phải Đức Giuse, Chúa Giêsu thuộc dòng dõi vua Đa-vít về phương diện nhục thể. Bởi vì Đức Maria là Mẹ của Chúa Giêsu, mà Chúa Giêsu là Thiên Chúa, vậy Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa. Không còn cách suy luận nào hợp lý hơn, dạng lý luận này được các nhà luận lý học chấp nhận từ trước khi Chúa Giêsu giáng sinh.

Đức Maria thực sự là Mẹ Thiên Chúa, nhưng Đức Maria không là mẹ của Ngài theo nghĩa Đức Maria cao niên hơn Thiên Chúa hoặc là nguồn của thần tính nơi Chúa Con, mà theo nghĩa Đức Maria mang thai Đức Giêsu Kitô, Đấng là Thiên Chúa “hóa thành nhục thể” (2Ga 7; x. Ga 1:14) – và theo nghĩa Đức Maria góp phần di truyền gen con người nơi Đức Giêsu Kitô.

Vì muốn tránh né, những người theo trào lưu chính thống thường cho rằng Đức Maria không mang Thiên Chúa trong cung lòng, mà chỉ mang nhân tính của Đức Kitô. Cách xác định này tái tạo tà thuyết Nestorian [thuyết Cảnh Giáo – bị Công Đồng Êphêsô kết án năm 431. Thuyết này trở thành Giáo Hội Nestorius, ngày nay vẫn tồn tại với tên gọi “Kitô hữu Assyria”], đồng thời xác định rằng người mẹ không chỉ mang thai nhân tính của người con trong cung lòng, mà còn mang thai chính ngôi vị của người con, không chỉ sinh ra bản chất con người mà sinh ra chính con người. Như vậy, Đức Maria mang thai và sinh Con Người của Đức Giêsu, Thiên Chúa Ngôi Hai.

Thuyết Nestorian cho rằng Đức Maria không sinh ra Đức Giêsu Kitô với hai bản tính, mà họ tách rời thần tính và nhân tính của Ngài, tạo ra hai con người tách biệt – một là Thiên Chúa và một là Con Người. Đó là tà thuyết về Kitô giáo, ngay cả các nhà cải cách Tin Lành cũng

nhận ra. Chính Martin Luther và John Calvin cũng cương quyết bảo vệ thiên chức Mẹ Thiên Chúa của Đức Maria.

Không khó để đánh vần chữ Mẹ theo mẫu tự, nhưng không hề dễ để đánh vần chữ Mẹ bằng cả con người của chúng ta dành cho người mẹ của mình, đặc biệt là dành cho người mẹ tâm linh là Đức Maria – Mẹ Thiên Chúa.

**Lạy Thiên Chúa từ bi nhân hậu, xin làm cho chúng con trở nên khí cụ bình an của Ngài, biết bảo vệ và duy trì công lý để kiến tạo hòa bình đích thực. Lạy Mẹ nhân lành và đầy ân sủng, xin giúp chúng con noi gương Mẹ, biết khiêm nhường, nhịn nhục, để có thể duy trì hòa bình trong gia đình hằng ngày. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.**

Ngày 8.12.2020, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành tông thư "Patris corde" (Trái tim của người Cha) và công bố "Năm đặc biệt về thánh Giuse" từ ngày 8.12.2020 đến 8.12.2021.

TLHT LCTX xin giới thiệu 5 câu đối về Đức Thánh Giuse:

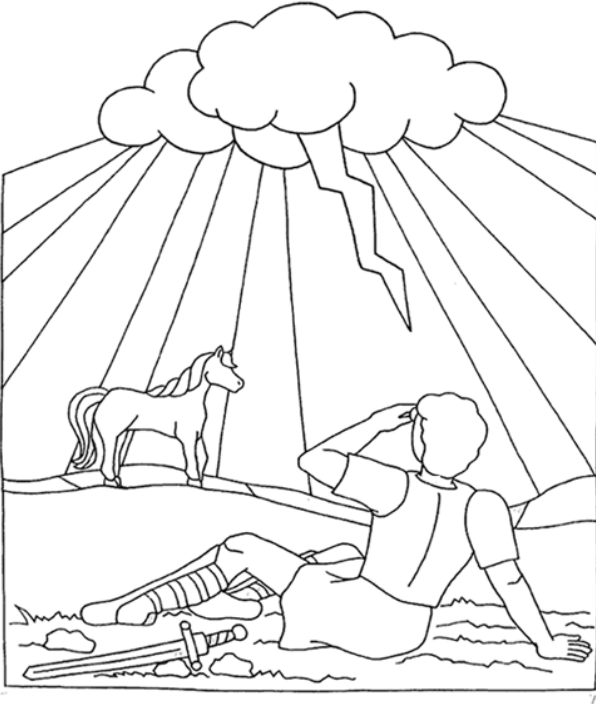
- 1. Đức Thánh Giuse – Tinh Tuyền, Thánh Thiện**  
**Gương Lành Tố Ấm – Dưỡng Phụ, Phu Quân**
- 2. Thánh Giuse Tịnh Tâm Và Khiết Tịnh**  
**Nêu Gương Sáng Lao Động Với Vàng Lời**
- 3. Người Chính Trực Âm Thầm Nói Ít**  
**Đức Phu Quân Lặng Lẽ Làm Nhiều**
- 4. Phu Quân Lặng Lẽ Yêu Thương Nâng Đỡ**  
**Dưỡng Phụ Âm Thầm Hướng Dẫn Chở Che**
- 5. Đức Dưỡng Phụ Cầm Mẫn Lao Động**  
**Đời Chính Nhân Dạt Dào Mến Tin**

Tác giả Trâm Thiên Thu

## BIẾN CỐ NGÃ NGỰA

LM. Giuse Nguyễn Hữu An

**Đọc lại cuộc đời Thánh Phaolô, ta nhận thấy sự quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa. Ôn Gọi Tông Đồ quả là một màu nhiệm lạ lùng.**



Đọc Công vụ Tông đồ từ chương 8 trở đi, ta sẽ bắt gặp một Saolô, ở Tacxô, là người Do thái, trí thức, thông thạo nhiều thứ tiếng miền Do thái – Hy Lạp, rất sùng đạo theo môn phái Gamaliên ở Giêrusalem. Phaolô là biệt phái nhiệt thành đi lùng sục bắt bớ Đạo Chúa, tham gia vào vụ giết Têphanô và rong ruổi mọi đường Đamat truy lùng các Kitô hữu. Được ơn trở lại qua cú ngã ngựa trên đường Đamat, Saolô được biến đổi để trở nên chứng nhân vĩ đại là Phaolô, Tông Đồ dân ngoại. Từ đây cuộc đời của Phaolô

đã viết nên thiên anh hùng ca. Thiên anh hùng ca của vị tông Đồ đã sống và đã chết cho Đức Kitô.

Cuộc sống bôn ba vì Nước trời được điểm tô muôn ngàn vạt nét đẹp của Phaolô mãi mãi được hát lên như một bài ca khải hoàn “Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, gươm giáo? ... Vì tôi thâm tín rằng sự chết hay sự sống, dù thiên thần hay thiên phủ, dù hiện tại hay tương lai, hay bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ tạo vật nào khác, không có gì có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu Thiên Chúa thể hiện cho chúng ta trong Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta” (Rm 8, 35-39).

Đức Cha Giuse Vũ Duy Thống đã viết rằng: nét đẹp nhất nơi Phaolô là cú ngã ngựa lịch sử. Cuộc đời Thánh Phaolô có nhiều hình ảnh đẹp. Chẳng hạn khi ngài xuất thần thì được đưa lên tầng trời thứ

ba; chẳng hạn khi ngài ứng khẩu rao giảng Tin Mừng nơi Nghị viện Hy Lạp; chẳng hạn khi Ngài lên đênh trên biển đi tìm vùng đất mới đem về cho Chúa bao nhiêu linh hồn; và còn rất nhiều hình ảnh đẹp khác nữa. Nhưng tại sao Giáo Hội không chọn trong số những hình ảnh đẹp ấy, mà lại lấy hình ảnh ngã ngựa để đem mừng kính trong một ngày lễ? Thưa vì đó là một biến cố quan trọng phân chia cuộc đời ngài ra làm hai nửa theo hai hướng đối nghịch nhau, nhưng cùng làm nên một cuộc đời có tội lỗi và ân sủng, có yếu đuối và sức mạnh, đồng thời cũng có thất bại và thành công.

Hai hình ảnh ấy dường như hội tụ lại trong hình ảnh thánh Phaolô ngã ngựa mà Giáo hội mừng kính hôm nay.

Cú ngã ngựa cũng là ngã rẽ cuộc đời.

Về danh xưng, nửa đời trước là Saolô với một câu hỏi “tại sao?” đang cưỡi ngựa vút lao đi tìm giải đáp cho cuộc đời; còn nửa đời sau là “Phaolô” đã trở thành chiếc phao cứu tử cho cả lô linh hồn ngài gặp trên đường truyền giáo.

Về vị thế, nửa đời trước là một người Biệt phái chính cống, được giáo dục đường hoàng bởi ông thầy trứ danh Gamaliel, nhiệt thành với truyền thống cha ông; còn nửa đời sau là một vị Tông đồ thông minh uyên bác, vô cùng nhiệt thành với tình yêu Thiên Chúa, như ngài thú nhận “tình yêu Chúa Kitô thúc bách chúng tôi”.

Về hoạt động, nửa đời trước là một chàng thanh niên tin tưởng cuồng nhiệt vào luật lệ Do Thái, tự tay vấy máu trong những cuộc bách hại Kitô hữu, cụ thể là cộng tác vào việc ném đá Stêphanô và tự ý đến xin các Thượng tế cấp giấy phép cho mình được quyền bắt bớ bất cứ ai tin vào Chúa Kitô nơi Hội đường Do Thái; thế mà nửa đời sau lại trở thành một người hăng say can đảm tuyên xưng niềm tin của mình vào Chúa Kitô mà ông đã bách hại trước đó, bất kể ánh nhìn e dè nghi ngại của những người Kitô hữu và bất kể sự nguy hại tính mạng so những người Biệt phái cũ của ông.

Về tình cảm, nửa đời trước là một Saolô mù quáng hận thù, nhưng từ khi gặp được ánh sáng Chúa Kitô bao phủ, ông đã bị choáng ngợp mù lòa, để cặp mắt mình được thanh tẩy, mở đầu cho một nửa đời khác bước đi trong ánh sáng tình yêu của Thiên Chúa.



Về hướng đi bản thân, nửa đời trước là một Saolô kiêu căng tin vào sức mạnh của con người, đang xây dựng những mưu đồ tiến thân của mình, bất kể những khổ đau của người khác; nhưng nửa đời sau là một Phaolô bị quật ngã biết mình yếu đuối, nên chỉ tin vào sức mạnh của Thiên Chúa, đang gieo bước hân hoan trong ý hướng hiến thân phụng sự Thiên Chúa bất kể những đau khổ mình phải chịu: “Tôi có thể làm mọi sự trong Đấng là sức mạnh tôi”.

Tóm lại, biến cố ngã ngựa là một tổng hợp tiêu biểu cho cuộc đời Thánh Phaolô. Nó nói lên sự thất bại của mưu đồ của con người và xác định sự thành công trong ý hướng Thiên Chúa.

Biến cố ngã ngựa đã ghi dấu đậm nét trong cuộc đời Phaolô. Sách Công vụ Tông đồ kể lại: thành linh ánh sáng từ trời loé rạng bao lấy ông. Không bao giờ Phaolô còn thoát được ra ngoài ánh sáng đó. Từ đó trở đi, Chúa Kitô đã trở thành tất cả đối với Phaolô. Từ đó trở đi, chỉ có Chúa Kitô là đáng kể. Khi đã biết Chúa Kitô thì “Những điều kể được như lợi lộc cho tôi đó, tôi đã coi là thua lỗ bất lợi vì Đức Kitô. Mà chẳng những thế, tôi còn coi mọi sự hết thảy là thua lỗ, là bất lợi cả, vì cái lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô, Chúa tôi. Vì Ngài, tôi đành thua lỗ mọi sự và coi là phân bón cả, để lợi được Đức Kitô, và được thuộc về Ngài, không có sự sông chính của riêng tôi, sự công chính nại vào Lễ luật, song là sự công chính nhờ vào lòng tin của Đức Kitô... (Pl 3, 7-9). Từ đó trở đi, Phaolô hiên ngang vì tư cách làm môn đệ Chúa Kitô và với tư cách ấy Ngài tuyên xưng sự duy nhất, sự bình đẳng, tình huynh đệ thực sự giữa tất cả mọi người: “vì anh em, phàm ai đã được thanh tẩy trong Đức Kitô, thì đã được mặc lấy Đức Kitô: không còn Do thái hay Hy Lạp; không còn nô lệ hay tự do; không còn nam hay nữ; vì anh em hết thảy là một trong Đức Kitô Giêsu (Gal 3, 27-28). Vì Đức Kitô là “tất cả mọi sự và trong mọi người” (Col 3, 11). Phaolô hiên ngang được sống và được chết cho Chúa Kitô. Biết mình đã tin vào ai, Phaolô đã sung sướng sống nghèo, lấy việc lao động mà đổi miếng ăn, không để giáo hữu phải cung phụng mình (1Cor 9, 3-18; 2Cor 11, 8-10), sung sướng vì đã mất tất cả và chịu đủ thứ khốn khổ vì Chúa Kitô. Phaolô không ngại trở nên hùng hồn kể về những “... lao tù đòn vọt, bao lần suýt chết, năm lần bị người do thái đánh bốn mươi roi bớt một, ba lần bị đánh đòn, một lần bị ném đá, ba lần bị đắm tàu, một đêm một ngày lênh đênh giữa biển khơi. Phải chịu đủ thứ nguy hiểm bởi “phải thực hiện



nhiều cuộc hành trình, gặp bao nguy hiểm trên sông, nguy hiểm do trộm cướp, nguy hiểm do đồng bào, nguy hiểm vì dân ngoại, nguy hiểm ở thành phố, trong sa mạc, ngoài biển khơi, nguy hiểm do những kẻ giả danh là anh em; phải vất vả mệt nhọc, thường phải thức đêm, bị đói khát, nhịn ăn nhịn uống và chịu rét mướt trần truồng (2Cor 11, 23-27). Phaolô ra vào tù nhiều lần. Có lần Ngài viết từ ngục thất cho Timôthê, người môn đệ có khi không khỏi nao núng: "anh đừng hổ thẹn làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng đừng hổ thẹn vì tôi, là kẻ bị tù vì Ngài". Phaolô không hổ thẹn vì tôi biết tôi đã tin vào ai... (2Tim 1, 8-12). Vì đức Kitô "tôi phải lao đao khốn khó đến cả xiềng xích như kẻ gian phi, nhưng Lời Thiên Chúa không bị xiềng xích" (2Tim 2, 9). Phaolô đã sung sướng tự hào cả khi ý thức những yếu đuối của mình "Ơn Ta đủ cho con vì chưng quyền năng trong yếu đuối mới viên thành" (2Cor 12, 9). Không gì có thể làm nao núng lòng tin ấy "chúng tôi bị dồn ép mọi mặt nhưng không bị nghẽn; lâm bĩ nhưng không mạt lộ; bị bắt bớ nhưng không bị bỏ rơi; bị quật ngã nhưng không bị tiêu diệt" (2cor 4, 8-9). Phaolô nhiệt thành loan truyền Chúa Kitô với tất cả thao thức "Khốn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin mừng" (1Cor 5, 14).. Ngài luôn sống trong niềm tin tưởng yêu mến vào Đấng đã kêu gọi Ngài "tôi sống trong niềm tin vào Con Thiên Chúa, là Đấng yêu mến tôi và thí mạng vì tôi" (Gal 2, 20). Những cú ngã ngựa trong đời tín hữu.

Biến cố ngã ngựa đã chia đôi cuộc đời Thánh Phaolô. Từ một kẻ thù Chúa đã biến ngài thành một người bạn, một người tình. Từ một người đi lòng bắt những Kitô hữu, Chúa đã biến ngài trở thành người rao giảng về Người và sẵn sàng chết vì Người.

Phaolô đã viết những lời thật cảm động: "Không có gì có thể tách tôi ra khỏi lòng yêu mến của Đức Kitô. Dù là gian truân, bĩ cực, đói khát trần truồng, hiểm nguy, gươm giáo.... Tôi thâm tín rằng sự chết hay sự sống, dù thiên thần hay thiên phủ, dù hiện tại hay tương lai, dù quyền năng, dù chiều cao hay chiều sâu hay bất cứ tạo vật nào khác, không có gì có thể tách chúng ta ra khỏi lòng yêu mến Thiên Chúa được thể hiện cho chúng ta trong Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta" (xem 2Tm 4, 6-8; Rm 8, 18-19.32.33.38.39).

Nhìn vào biến cố "ngã ngựa" của Thánh Phaolô để rồi nhìn lại cuộc đời mình, biết đâu ta cũng gặp nhan nhản những cú "ngã ngựa". Có

những cú ngã ngựa trong đời sống thiêng liêng liên hệ với Chúa; có những cú “ngã ngựa” trong đời sống tình cảm liên hệ với tha nhân; có những cú ngã ngựa trong đời sống chiến đấu nội tâm; và có những cú ngã ngựa trong đời sống xác thân bên ngoài như công ăn việc làm, học hành, danh dự, tình yêu, tương lai, hạnh phúc, sức khỏe...

Nhưng điều quan trọng là đừng nhìn “ngã ngựa” chỉ như một thất bại để rồi cuốn theo thất vọng quy ngã không gượng dậy được. Hãy nhìn “ngã ngựa” như một thất bại cho một thành công lớn hơn trong ơn thánh. Ăn trái cấm là một thất bại của Adam Evà trong quyền làm chủ, nhưng lại là một điều kiện bắt mở chương trình cứu độ với việc Ngôi Hai Thiên Chúa làm người. “Tội hồng phúc” là thế. Cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá là một thất bại đau đớn trước mặt trần thế, lại là một thành công trong chiến thắng cứu độ vinh quang. Và cú “ngã ngựa” của Thánh Phaolô hôm nay là một thất bại chấm dứt cuộc đời săn bắt Kitô hữu, nhưng lại là một thành công mở đầu cuộc sống lên đường truyền giáo của vị tông đồ.

Như vậy người ngã ngựa không chỉ nhìn vào mình để cay cú cuộc đời, mà nhìn vào Chúa để tìm sức mạnh đứng lên trong ánh sáng niềm tin. Nếu “ngã ngựa” là điều không thể tránh được, thì điều quan trọng là luôn sẵn sàng để biết đứng dậy. Không phải khi ngã người ta trở nên mạnh mẽ mà là khi biết đứng dậy người ta mới chứng minh được bản lĩnh mạnh mẽ của mình.

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**Tháng 1/2021**

### **CẦU CHO TÌNH HUYNH ĐỆ NHÂN LOẠI**

**Xin Chúa ban cho chúng ta được sống trọn vẹn tình huynh đệ với anh chị em thuộc các tôn giáo khác, cầu nguyện cho nhau và khoan dung với hết thảy mọi người.**

## MUỘN

Maria Mỹ Ánh

CD LCTX- GX Hòa Bình



**“Này bạn, tôi đâu có xử bất công với bạn. Bạn đã chẳng thỏa thuận với tôi là một quan tiền sao? Cầm lấy phần của bạn mà đi đi. Còn tôi, tôi muốn cho người làm sau chót này cũng được bằng bạn đó. Chẳng lẽ tôi lại không có quyền tùy ý định đoạt về những gì là của**

**tôi sao? Hay vì thấy tôi tốt bụng, mà bạn đâm ra ghen tức”**  
(Mt 20, 13-15).

Mới đây, có một cái chết khiến cộng đồng mạng xôn xao, bàn tán suốt. Cứ mở máy ra là thấy bài viết, bình luận, thương tiếc... Ai đại lỗi lời chê bai thì lập tức mọi người nhào vô... ném đá! Họ thần tượng một nghệ sĩ! Có nhiều bài chia sẻ hay về nghệ sĩ Chí Tài. Họ mổ xẻ đến từng chi tiết về cuộc đời của ông, vì thế mọi người đều biết về ông dù trước đây họ không mấy quan tâm về mảng này. Mỗi bài viết bày ra một khía cạnh, một góc nhìn về người quá cố. Có người ca tụng ông là một nghệ sĩ tài danh, nhưng không lãng nhãng và vô cùng chung thủy, có một cuộc tình ba mươi năm, không con cái, vợ chồng xa nhau đến nửa vòng trái đất, nhưng ông vẫn chí thú làm ăn để chờ ngày đoàn tụ sau đại dịch Covid. Nhìn chung trong mảng nghệ thuật có một người như thế rất đáng trân trọng, trong khi đa số trong giới showbiz họ sống hơi dễ dãi, ít ràng buộc. Có người nhìn vào thật lý tưởng, nhưng đến khi xuôi tay nhắm mắt, có người ẵm con đến nhìn “bà con”. Nhưng ông nghệ sĩ này, đến nay cũng chưa thấy gì. Bạn bè, khán giả yêu thương và quý trọng. Như thế là tốt rồi, đáng để sống một đời người đầy ý nghĩa.

Với góc nhìn là một người Công Giáo, tất cả những gì con người đạt được ở thế gian chỉ là phù vân! Cái ông đáng có được hơn hết mọi thứ ông đang có là một tên Thánh: Giuse! Giuse Chí Tài. Nghe

một người bạn kể lại: Lúc sinh thời ông ao ước được theo Đạo Công Giáo, nhưng cha ông không muốn. Nhưng lòng khao khát đến với Chúa, đã đưa đẩy bước chân ông đến nhiều nơi sinh hoạt tôn giáo, nhiều nhà thờ để ca tụng Chúa bằng tiếng đàn, giọng hát của mình, và đến cuối đời, trước lúc ra đi, ông còn *kíp* **“vào làm vườn nho của Chúa giờ thứ mười một”** để được nhận **“một quan tiền”** mà ông đáng được lãnh công sau một đời khao khát!

Có chị bạn hỏi tôi: Rửa Tội lúc đã hôn mê không biết có thành không? Tôi tự hỏi: Ai là người biết kết quả của đời mình hay đời của kẻ khác? Chỉ có Chúa mới biết ai đã làm một người thợ tốt, siêng năng, cần mẫn, thật thà để Người trả cho một đồng tiền công!

Khi ông đã hôn mê, vợ ông gọi điện về cho người thân bên này, tìm mọi cách Rửa Tội cho ông, người nhà đã mời được một Linh mục ở Giáo Xứ Bình An đến Rửa Tội và ban những nghi thức cuối cùng của một người tín hữu. Từ đây, chính Chúa Giêsu mà ông yêu mến đã đổi tên cho ông là Giuse và ông đã chính thức bước vào vườn nho của Chúa! Ông đã hưởng tất cả mọi nghi thức của Hội Thánh dành cho ông. Ông được Linh mục Martino Trịnh Quang Khải, phó xứ Chợ Quán (đã làm phép xác khi vừa đưa về Trung Tâm Pháp Y Thành Phố Hồ Chí Minh). Thánh lễ Đồng Tế gồm các Cha: Linh mục Chủ Tế Cha Inhaxio Nguyễn Văn Đức, Chánh xứ Giáo xứ Đức Bà Fatima, Linh mục Đồng Tế Phaolô Nguyễn Phong Phú, Chánh xứ Giáo xứ Thanh Đa, quý Soeur Dòng Mến Thánh Giá, quý Tu sĩ Nam Nữ, ca đoàn Mai Tâm, ca đoàn Thông Vi Vu cùng các Hội đoàn, đã đến đọc kinh và dâng lời cầu nguyện trong tang lễ. Ngoài những người đồng Đạo với ông, còn có những vị yêu mến ông thuộc tôn giáo bạn: Quý Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng, Ni.

Hai bên đường vào Nhà Tang Lễ Bộ Quốc Phòng đường Phạm Ngũ Lão, Gò Vấp rất đông người, một số ái mộ ông muốn đến viếng thăm nghệ sĩ họ yêu mến lần cuối, nhưng cũng có rất nhiều người tò mò muốn nhìn mặt, chụp hình, live stream các nghệ sĩ khác mà họ biết chắc sẽ đến rất đông để viếng ông Giuse. Có một chút buồn lòng vì xã hội ta còn rất nhiều người vô cảm trước nỗi buồn, sự khổ đau của kẻ khác, thiếu sự chia sẻ, cảm thông thật lòng.

Lâu lắm rồi mới thấy một sự kiện lạ! Một nghệ sĩ tài danh không tự mình tổ chức sự kiện cho mình, nhưng để bạn bè, người thân tổ



chức về một người gặp Chúa vào giờ sau cùng và đã gặp được Người! Một người Công Giáo lại quàng xác nơi Nhà Tang Lễ Bộ Quốc Phòng! Không thuộc Giáo xứ nào nhưng lại được nhiều Giáo xứ tham dự Thánh lễ, đọc kinh, cầu nguyện và xót thương! Một mình đi một chuyến bay chỉ có cái passport một chiều trong một buổi tối trời Sài Gòn âm ảm trên bầu trời nhiều mây! Một sự kiện không hoành tráng để được nổi tiếng, nhưng đầy tình yêu mến, nuối tiếc, ấm áp tình người.

Một Thánh lễ Đồng tế trang trọng dành cho một người làm công vào giờ thứ mười một trong vườn nho của Chúa, một món cát-xê thật nhỏ bé - một quan tiền - trong cuộc đời làm nghề ca hát, diễn hài của ông Giuse, nhưng lại là một món tiền nhiều giá trị, món quà thật lớn đối với cuộc đời ông: Ông được cả Nước Trời!

Nước Trời sẽ vui mừng vì một con chiên lạc bầy được Chúa đưa về ràn chiên của Người, hơn cả một trăm người lành đã được biết Chúa mà không cho là quan trọng, không yêu mến, không khao khát để có được.

Bệnh đột quy! qua cái chết của ông Giuse, mọi người được nhắc nhở và hãy coi chừng căn bệnh này. Không có cái chết nào là đột ngột mà không có triệu chứng được cơ thể báo trước, Như ông Gioan hay Chúa Giêsu đã báo trước **"giờ của Người sẽ đến"**.

Ông Gioan báo trước về Chúa Ki-tô: **"Có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến sau tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi quai dép cho Người. Tôi thì tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, còn Người, Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần"** (Mc 1, 7-8), thế mà không ai nghe, để khi Người đến họ còn dễ dãi, xem thường, bắt bớ, đánh đập và giết chết trên thập giá. Trong lúc chịu phép rửa của ông Gioan, Chúa Cha đã phán từ trời cao: **"Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con"** (Mc 1, 11b). Mọi người không nghe tiếng phán từ trời cao, vì lòng họ đang mãi mê chuyện dưới đất! Chuyện hơn thua, giận hờn, danh tiếng, danh vọng, tiền bạc và chỗ ngồi tốt nhất mình đang có!

Có rất nhiều hiện tượng xảy ra cho thế giới ngày nay như trong Kinh Thánh nhắc tới, **"Thời kỳ đã mãn, và Triệu Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng"** (Mc 1, 15), nhưng mọi người vẫn cứ nghĩ: Ngày ấy còn lâu mới tới! và khi

họ đối diện với thần chết, thì mọi việc đã trở nên muộn mất rồi! Đâu phải ai cũng được như ông Giuse Chí Tài: Được “gặp” Chúa vào giờ sau chót của cuộc đời!



Hãy chuẩn bị cho mình một tư thế để gặp Chúa mà không ngỡ, không muộn màng, không hối tiếc. Hãy làm ngay những việc cần làm. Hãy đến với Chúa ngay, không chần chừ, do dự. Hãy dành cho Người thời gian và công sức còn lại sau một đời

người dành cho thế gian, đã bào mòn hết lòng nhiệt thành, con người chỉ còn lại sự mỏi mệt, chán ngán. Hãy gặp Chúa để nạp lại năng lượng, để yêu lấy cuộc sống này, yêu những con người đang sống quanh ta, và hãy xót thương những người cùng khổ. Hãy trích ra chút ít cho họ trong số tiền thu nhập khủng của mình hằng ngày, để thấy còn đó những niềm vui khi sẻ chia!

## CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính Lễ Thánh Tôma Aquinô, linh mục, tiến sĩ ngày 28.1.2021 và Thánh Anê, trinh nữ, tử đạo, ngày 21.1.2021

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**  
**Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**Anh TÔMA AQUINÔ NGUYỄN THẾ QUYỀN,**  
**Trưởng Ban Phục Vụ HH LCTX Gp XUÂN LỘC**

**Anh TÔMA AQUINÔ THÂN VĂN MỸ,**  
**Trưởng BCH, CĐ LCTX MIỀN GIALAI, GP KONTUM**

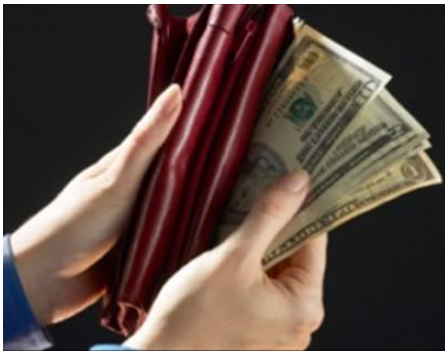
**Chị ANÊ PHAN THỊ HOA,**  
**Ủy viên BCH CĐ LCTX TGP HUẾ**

**Nguyện xin sự nhiệt thành và can đảm của các Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.**

## Nên CHO hay NHẬN?

Viễn Đông

**Sách Huân Ca dạy: "Con ơi, đừng tước đoạt miếng cơm manh áo của người nghèo, đừng để kẻ khốn cùng luống công chờ đợi. Đừng làm cho kẻ đói phải buồn tủi, đừng chọc tức ai khi họ phải ngặt nghèo. Một tâm hồn đang bức bối, con đừng làm khổ thêm, đừng bắt kẻ túng thiếu đợi lâu mới được con giúp đỡ. Kẻ khốn khổ nài xin, con đừng từ chối, gặp người nghèo, con đừng ngoảnh mặt đi. Đừng làm ngơ không nhìn đến kẻ thiếu thốn, kéo nên cố cho người ta nguyên rửa con"** (Hc 4:1-5).



chất hay tinh thần.

CHO là TRAO TẶNG, TRAO BAN, HIẾN DÂNG,... với cả tấm lòng trân trọng và yêu quý. Một động từ đẹp, không đẹp về cách viết mà đẹp về ý nghĩa đầy tính nhân bản, đầy tình thương xót, đầy lòng thứ tha,... KHÔNG CÓ thì không thể CHO, vì người ta chỉ có thể CHO những gì mình CÓ – dù vật

Ngoài Tám Mối Phúc Thật (Mt 5:3-10), một trong những ĐẠI PHÚC khó tin nhất được đề cao trong Kinh thánh là: **"CHO thì có phúc hơn là NHẬN"** (Cv 20:35). Người cho lại hạnh phúc hơn người nhận ư? Có lộn không? Thật là ngược với trực giác và bản năng của chúng ta. Tuy nhiên, đó lại là sự thật với 5 lý do xác định lý do nên CHO hơn NHẬN.

Tuy nhiên, cũng nên nhớ lại câu nói ý vị của người Việt Nam: *"Của cho không bằng cách cho"*. Một câu nói rất NHE nhưng rất ĐAU, nhắc nhở chúng ta đừng vội... "chảnh" khi CHO ai bất kỳ thứ gì!

### 1. CHO LÀ VÂNG LỜI THIÊN CHÚA

Cựu ước có nhiều mệnh lệnh hơn đối với việc CHO về tài chính – cho ai, cho khi nào, cho bao nhiêu, cho cách nào, Tân ước ít mệnh lệnh này. Có thể các tác giả Tân ước chỉ cho rằng Thiên Chúa đã CHO chúng ta quá nhiều – thậm chí đã CHO chính Đức Kitô làm giá cứu độ muôn dân, nhưng việc CHO của chúng ta nên hợp lý và thoải mái. Chúa Giêsu đã khuyến cáo: *"Anh em đã được CHO KHÔNG, thì*



cũng **PHẢI CHO KHÔNG** như vậy” (Mt 10:8). Một mệnh lệnh xem chừng quá “nhẹ” nhưng lại khó thực hành!

## 2. CHO LÀ PHỤC TÙNG THIÊN CHÚA

Vâng lời (vâng phục, tuân phục, thanh tuân) là một nhân đức. Vâng lời liên quan việc “từ bỏ mình”, tức là khi vâng lời thì người ta phải bỏ ý riêng, đề cao ý người khác, vì khi vâng lời là “chết” cho chính mình. Vâng lời cũng là một trong ba lời khẩn chính của các tu sĩ. Mỗi động thái vâng lời đều có giá trị cao trong cuộc đời Kitô hữu: “Vâng lời trọng hơn của lễ” (1 Sm 15:22; Tv 50:8-9). Chúa Giêsu cũng hành động chỉ vì vâng lời: “Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin **theo ý Cha**” (Mt 26:39). Đó là vâng phục.

## 3. CHO LÀ THỂ HIỆN TÌNH YÊU THIÊN CHÚA

CHO là động thái tốt đẹp và hoàn hảo: “Mọi ơn lành và mọi phúc lộc hoàn hảo đều do từ trên, đều tuôn xuống từ Cha là Đấng dựng nên muôn tinh tú; nơi Người không hề có sự thay đổi, cũng không hề có sự chuyển vần khi tối khi sáng” (Gc 1:17). Quả thật, xét cho cùng thì “tất cả đều là Hồng Ân” (Rm 4:16). Những gì không thuộc về mình, vậy tại sao cứ GIỮ khư khư làm “tư sản” mà lại không muốn CHO? Miệng nói YÊU Thiên Chúa mà lại không muốn CHO thì làm sao có thể gọi là tình yêu đúng nghĩa? Nếu chỉ nói suông thì chúng ta chỉ là “thùng rỗng kêu to” (x. 1 Cr 13). Người ta nói: “Tiền là tiên, là Phật, là sức bật của tuổi trẻ, là sức khỏe của tuổi già, là cái đà của danh vọng, là cái lọng để che thân”. Vậy chúng ta nghĩ gì về Thiên Chúa khi chúng ta dùng tiền bạc?

## 4. CHO LÀ RAO TRUYỀN THIÊN CHÚA CỨU ĐỘ

Thiên Chúa là Đấng-tự-hiển, sẵn sàng trao ban tất cả: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3:16). Đó là lý do mà Tông đồ Phaolô muốn khuyến khích chúng ta nên CHO, dẫn chúng sống động bằng chính Đức Kitô: “Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, đã có lòng quảng đại như thế nào: Người vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có” (2 Cr 8:9). Chúa Giêsu giàu đức tin, giàu yêu thương,... nên Ngài muốn chúng ta cũng phải như thế. Khi chúng ta hy sinh, chịu đau khổ, nhịn nhục,... vì **lợi ích**



**của người khác**, đó là chúng ta biết CHO vì đức ái, là loan báo Tin Mừng và nên giống Đức Kitô.

## 5. CHO LÀ TIN TƯỜNG THIÊN CHÚA QUAN PHÒNG

Nỗi sợ là rào cản khiến chúng ta không muốn CHO. Tại sao? Sợ cho quá nhiều, sợ uổng phí, sợ mình bị thiếu hụt,... Khi biết CHO là biết hy sinh, chúng ta bày tỏ đức tin và niềm tin thác vào Thiên Chúa vì chắc chắn Ngài luôn quan phòng và lo liệu đủ cho chúng ta. Đây KHÔNG là ĐIÊN RỒ, mà là ĐỨC TIN. Nhiều Kitô hữu đã tìm được niềm vui trong công việc từ thiện, công việc tông đồ. Đó là cách bẻ tấm-bánh-cuộc-đời-mình và TRAO CHO tha nhân: "*Cơm bánh của bạn, hãy đem thả trên mặt nước, về lâu về dài, bạn sẽ tìm lại được*" (Gv 11:1). Thiên Chúa quan phòng sẽ lo liệu nếu chúng ta vâng lời Ngài và tin tưởng: "*Chúa chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu thốn chi*" (Tv 22:).

Có những điều nghịch lý được Kinh Thánh đề cập: "*Có khi lâm nạn lại thành công, gặp may mà hoá thiệt thòi. Có lúc cho đi mà con không được lợi, có lúc cho đi lại được trả gấp đôi. Đôi khi vinh quang đem lại nhục nhã, kẻ thấp hèn lại được ngẩng đầu hiên ngang. Có kẻ sắm nhiều mà tổn ít, nhưng thực ra phải trả gấp bảy lần. Người khôn ngoan nói ít cũng gây được thiện cảm, lời hoa mỹ của kẻ ngu dốt chỉ là thứ đồ đi. Ích gì cho con quà biếu của đứa khờ dại: nó biếu một mà trông được mười. Nó cho thì ít, trách mắng thì nhiều, miệng oang oang như thổi mõ, hôm nay cho mượn, ngày mai đã đòi*" (Hc 20:9-15). Vậy mà không phải vậy. Trong đó đây triết lý sống mà chúng ta phải miệt mài học cả đời!

Biết CHO là sống khôn ngoan, bởi vì "khôn ngoan chính là **cây sự sống** đối với người nào nắm được khôn ngoan" (Cn 3:18). Sự sống đề cập ở đây là sự sống đời đời, sự sống vĩnh hằng.

**Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email:**

[longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) hoặc

[longthuongxotgp@gmail.com](mailto:longthuongxotgp@gmail.com)

**Xin dùng chữ Unicode**

## MẬT MÃ CỦA HẠNH PHÚC

**Hạnh phúc là một đề tài luôn khiến cho con người mơ hồ, hạnh phúc rốt cuộc là gì? Mỗi một người có một cách lý giải định nghĩa hạnh phúc khác nhau. Giới khoa học cũng không ngừng khám phá...**

Tiến sĩ Howard Dickinson tại khoa triết học của trường đại học Columbia đã tiến hành khảo sát với 121 người tự xưng là hạnh phúc nhất thế giới. Cuối cùng đưa ra kết quả là trên thế giới này có hai loại người hạnh phúc nhất: Một là những người bình thường sống đạm bạc yên tĩnh, hai là những người nổi tiếng thành công. Hai mươi năm sau, ông lại một lần nữa phỏng vấn 121 người này, kết quả khiến cho ông rơi vào trầm tư suy nghĩ...

Hạnh phúc của một người phụ thuộc vào điều gì?

Tháng 4 năm 1988, Howard Dickinson 24 tuổi. Đề mục luận văn tốt nghiệp của ông có tên là “Hạnh phúc của con người phụ thuộc vào điều gì?”.

Vì muốn hoàn thành đề mục này ông đã phân phát 10.000 bảng câu hỏi cho người dân trong thành phố, trên đó có ghi chi tiết dữ liệu định danh cá nhân, còn có năm hạng mục trắc nghiệm:

- Vô cùng hạnh phúc
- Hạnh phúc
- Bình thường
- Thống khổ
- Vô cùng thống khổ

Trong hơn hai tháng, cuối cùng Howard Dickinson đã thu hồi được hơn 5.200 bảng câu hỏi hợp lệ. Sau khi thống kê, chỉ có 121 người nghĩ rằng họ vô cùng hạnh phúc. Howard Dickinson tiến hành một cuộc khảo sát và phân tích chi tiết về 121 người này. Ông thấy rằng 50 trong số 121 người này là những người thành công trong thành phố và hạnh phúc của họ chủ yếu là do thành công trong sự nghiệp mang đến. 71 người khác là bà nội trợ bình thường, nông dân bán rau, nhân viên nhỏ trong công ty, và thậm chí là những người vô gia cư đã nhận được trợ cấp. Những người có cuộc sống bình thường đạm bạc này làm thế nào có thể sở hữu hạnh phúc lớn lao đến thế?

Qua điều tra thực tế của tiến sỹ Howard Dickinson thì điều kiện sống của 121 người rất khác nhau, khiến ông cảm thấy rất thú vị.

Qua nhiều lần tiếp xúc và trao đổi với những người này, Howard Dickinson phát hiện rằng, mặc dù nghề nghiệp của họ đa dạng bất đồng nhưng bản thân họ lại có một điểm chung. Đó chính là họ không có yêu cầu quá cao hoặc quá nhiều đối với vật chất. Họ sống rất đơn giản và yên bình, vừa lòng với hiện tại. Kết quả của cuộc khảo sát này khiến Howard Dickinson rất hứng khởi, vì vậy ông đã viết ra tổng kết luận văn như thế này:

“Trên thế giới này có hai loại người hạnh phúc nhất:

Một là những người sống đạm bạc yên bình, hai là những người thành công nổi tiếng.



Nếu như bạn là một người bình thường, thì thông qua việc tu luyện nội tâm, giảm bớt dục vọng bạn cũng có thể đạt được hạnh phúc. Nếu như bạn là một người thành công nổi tiếng thì bạn có thể thông qua việc chăm chỉ, biết thời cơ mà đạt được thành công trong sự nghiệp và thứ hạnh phúc lớn lao nhất”.

Sau khi giáo sư nhìn thấy luận văn của Howard Dickinson đã vô cùng tán thưởng, phê một chữ “xuất sắc” thật lớn. Sau khi tốt nghiệp, Howard Dickinson ở lại trường giảng dạy. Thoáng chốc đã hơn hai mươi năm trôi qua, hôm nay Howard Dickinson đã trở thành một giáo sư nổi tiếng ở Mỹ.

Vào tháng 6 năm 2009, nhân một cơ hội ngẫu nhiên, ông đã lật lại luận văn tốt nghiệp năm đó. Ông rất hiếu kỳ không biết điều gì đã xảy ra với những người cảm thấy mình “vô cùng hạnh phúc” năm đó? Có phải họ vẫn cảm thấy bản thân rất hạnh phúc hay không? Ông tìm lại địa chỉ liên lạc của những người đó, mất hơn ba tháng một lần nữa làm điều tra. Kết quả 71 người bình thường năm đó trừ hai người qua đời tổng cộng thu lại được 69 phần bảng câu hỏi.

Những năm gần đây, cuộc sống của sáu mươi chín người này xảy ra nhiều biến hóa: Một số người trong số họ đã nằm trong hàng ngũ những người thành công, những người khác vẫn sống những ngày bình thường, và số còn lại đang sống trong khó khăn do bệnh tật và

tai nạn. Tuy nhiên, đáp án của họ vẫn như ngày nào, cảm thấy bản thân “vô cùng hạnh phúc.”

Ngược lại, 50 người thành công nổi tiếng trước kia lại xảy ra biến hóa cực lớn. Trong đó chỉ có 9 người vẫn lựa chọn giống như lúc đầu, bởi vì sự nghiệp của họ vẫn thuận lợi. Có 23 người lựa chọn “bình thường”, 16 người sự nghiệp xuống dốc hoặc phá sản lựa chọn “thống khổ”, 2 người còn lại lựa chọn “vô cùng thống khổ”.

Lật lại cuộc điều tra sau 20 năm, kết quả đã có sự thay đổi đáng kể khiến tiến sỹ Howard Dickinson không khỏi trầm tư suy nghĩ...

Nhìn vào kết quả như vậy, Howard Dickinson rơi vào trầm tư vài ngày, hai tuần sau, Howard Dickinson viết một luận văn mới đăng trên tờ báo “The Post” với tiêu đề “Mật mã hạnh phúc”. Trong luận văn của mình, Howard Dickinson đã trình bày chi tiết về quá trình và kết quả của hai cuộc khảo sát.

Cuối cùng ông tổng kết: “Tất cả cảm giác hạnh phúc dựa trên vật chất đều không thể kéo dài, nó sẽ biến mất khi vật chất biến mất. Chỉ có sự yên bình và tĩnh lặng trong tâm hồn, niềm vui được sinh ra từ thân tâm mới thật sự là hạnh phúc”.

Vô số người sau khi xem xong phần luận văn này đều kinh ngạc thốt lên: “Howard Dickinson đã phá giải mật mã của hạnh phúc!”. Bài viết này thu hút sự chú ý rộng rãi, tờ báo “The Post” phải in sáu lần trong một ngày.

Trong một cuộc phỏng vấn với giới truyền thông, Howard Dickinson tâm sự rằng: “Hơn hai mươi năm trước, tôi còn quá trẻ nên đã lý giải sai hàm nghĩa chân chính của “hạnh phúc”. Hơn nữa, tôi còn đem quan niệm “hạnh phúc” không chính xác này truyền đạt cho rất nhiều học sinh của tôi. Hôm nay ở đây, tôi xin chân thành gửi lời xin lỗi đến tất cả học sinh của tôi, cũng xin lỗi “hạnh phúc”. Tất cả cảm giác hạnh phúc dựa trên vật chất đều không thể kéo dài, nó sẽ biến mất khi vật chất biến mất. Chỉ có sự yên bình và tĩnh lặng trong tâm hồn, niềm vui được sinh ra từ thân tâm mới thật sự là hạnh phúc”.

Tất cả những chuyện bi thảm đều có liên quan đến tiền bạc, tất cả những chuyện hạnh phúc đều không liên quan gì đến bạc tiền.

*Theo Soundofhope – Khải Phong biên dịch*

## CHIẾN ĐẤU VỚI CÁI TÔI

Lm. Vũ Xuân Hạnh

**Ngày ấy, khi còn đang học ở Đại Chủng viện, có lần tôi về thăm một linh mục già về hưu, cha bảo: “Cần thiết sống linh mục trước khi làm linh mục”.**

Sống linh mục! Cái “tôi” tốt bụng trong tôi gật đầu, cho rằng điều vị linh mục nói chí lý. Cho đến nay, dù đã làm linh mục, và vị linh mục già kia cũng đã quy tiên, tôi vẫn còn thấy đúng, vẫn còn ấp ủ trong suy nghĩ và trong lòng mến của mình. Chính vì cảm nghiệm sâu lắng như thế, vì muốn sống hoàn hảo hơn chức linh mục của mình, cũng vì niềm ao ước cho các thế hệ đàn em chuẩn bị hành trang cần thiết cho đời linh mục của chính bản thân họ mai sau, mà tôi đã nói đi nói lại với học trò của mình cách ân cần và nói nhiều lần rằng: “Anh em thân mến, anh em cần phải sống linh mục trước khi làm linh mục”. Và hôm nay, ghi lại những dòng ngắn ngủi này, tôi muốn gởi đến họ, những người sẽ tiếp bước các thế hệ đàn anh phụng sự Chúa Kitô, phục vụ Giáo Hội và phục vụ con người, sẽ là những linh mục mang hình ảnh của chính Linh Mục Kitô.

Tuy nhiên, ngày ấy, khi nghe vị linh mục già nhắn nhủ mình, không phải trong tôi đã hoàn toàn quy phục. Bởi sống linh mục là thế nào? Chưa làm linh mục mà lại sống linh mục..., nghe lạ quá! Ngày ấy cái “tôi” xấu bụng trong tôi cười khì, rồi lên tiếng đặt vấn đề như thế.

Có lẽ ngày hôm nay, khi nghe tôi bảo “Hãy sống linh mục trước khi làm linh mục”, bạn cũng ít nhiều đặt vấn đề như tôi ngày ấy? Nhưng bạn ạ, lời khuyên ấy không hề là lời khuyên thiếu căn cứ. Nó là bài học cảm nghiệm cả một đời linh mục của vị linh mục già đáng kính. Hôm nay nó còn là cảm nghiệm của chính bản thân tôi, dù chưa già, nhưng ít nhiều đã nhận ra giá trị của lời khuyên “Hãy sống linh mục trước khi làm linh mục”.

### **MÂU THUẤN NỘI TẠI**

Một “kẻ lành” và một “kẻ xấu” ngay trong bản thân tôi. Đó là thực tại mà tôi đã có kinh nghiệm. Thực tại ấy làm nên những mâu thuẫn ngay trong nội tâm của tôi. Mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Mâu thuẫn nội tại. Mâu thuẫn do tôi. Đó cũng là sự thật mà tông đồ

Phaolô đã nhìn nhận cách chân thành nhưng bi đát: *“Sự lành tôi muốn, tôi không làm, sự dữ tôi không muốn, tôi lại làm. Khi tôi làm điều tôi không muốn, thì không phải tôi làm, mà là tội lỗi ở trong tôi chủ động. Như vậy tôi có kinh nghiệm này là: Khi tôi muốn làm sự lành thì sự dữ đã hiện ra bên cạnh tôi. Trong thâm tâm tôi, tôi vốn yêu mến lẽ luật Chúa. Nhưng tôi thấy xuất hiện trong tôi một lẽ luật khác, chống đối lẽ luật nơi bản thân tôi và lôi cuốn tôi sa vào cạm bẫy của tội lỗi trong mình tôi”*. (Rm 7, 19- 23). Mâu thuẫn chỉ chấm dứt cùng với sự chấm dứt của cuộc đời mỗi người. Phần thưởng của Thiên Chúa sẽ dành cho người yêu mến Thiên Chúa, sống trong chân lý và chiến đấu chống “kẻ dữ” nơi chính mình.

Không có cuộc chiến nào đòi người ta phải kiên trì cho bằng cuộc chiến với chính mình, nó đòi cả một đời. Làm sao có thể nên hoàn thiện hơn? Làm sao mỗi ngày một bớt đi cái xấu? Đó là điều mà mọi người thiện chí phải bút rút, bần khoản. Chính vì điều này mà cuộc chiến với bản thân có giá trị, được xem là chính đáng, được loài người khuyến khích nhau. Vì khi chiến đấu đẩy xa cái xấu nội tại nơi chính mình, con người sẽ nhích gần tới nhau. Đó cũng là ý muốn của Thiên Chúa, của Giáo Hội. Vì chiến thắng bản thân mình, còn hơn cả việc được hiệp thông với nhau trên bình diện con người, đó là một chiến thắng mang giá trị cứu độ.

### **THÂN PHẬN LỮ HÀNH**

Một kẻ lành và một kẻ xấu hiện diện ngay trong bản thân, đó chính là tình trạng của kẻ lữ hành. Bởi vì lữ hành là còn phải bước đi, là chưa hoàn thiện, là khiếm khuyết, là phải vươn tới liên tục... Đó là tình trạng giằng co của người chưa đạt tới đích phải đến.

Cái xấu và cái tốt đó cũng chính là thực tại nội tâm, một thực tại có thực, không sờ, không thấy được, chỉ có thể kiểm chứng bằng hành động, *“do quả của chúng các người nhận biết chúng”* (Mt 7, 16a). Hay: *“Điều tự người ta ra, điều đó làm cho người ta như uế. Vì tự trong lòng người ta xuất ra những điều xấu xa”* (Mc 7, 20- 21). Một thực tại mà ai cũng dễ nhận ra, *“sự lành tôi muốn, tôi không làm, còn sự dữ tôi không muốn, tôi lại làm...”*. Mang thân phận lữ hành, nội tâm con người cứ mãi bị xáo trộn và mất bình an như thế. Điều còn lại là thiện chí, là quyết tâm, là sống để từng bước nên hoàn thiện tiến về tương lai hăng hỮu, chứ đừng buông trôi để rồi vụt mất tương lai ấy.



## CHÚA KITÔ, THIÊN CHÚA LÀM NGƯỜI

Chúa Kitô đến trần gian để chia sẻ kiếp người cùng con người. Người hiểu và thông cảm sâu xa với thân phận yếu hèn của chúng ta. Nhưng không vì thế Người cất khỏi những dằn vặt, những xáo trộn nơi chính bản thân ta. Tình trạng giằng co ấy cần thiết để con người chứng minh lòng trung thành của mình. Vượt qua liên tục để vươn tới cái thiện, cái tốt sẽ nâng cao giá trị của cuộc sống, làm cho cuộc sống thêm ý nghĩa, thêm phong phú. Không có gì khó hơn cuộc đấu tranh của bản thân với bản thân. Nhưng cũng không có gì đẹp lòng Thiên Chúa cho bằng chiến đấu chống cái ác giành lấy cái thiện. Điều chắc chắn, Thiên Chúa sẽ không bỏ mặc con người phải chiến đấu một mình. Người sẽ giúp sức để họ chiến thắng.

Khi mang lấy xác phàm, Chúa Kitô đã nhiều lần chiến đấu với bản thân, với cám dỗ, với mọi mưu ma của thế gian. Khi ghi lại ba lần Chúa chiến thắng những cơn cám dỗ, Phúc Âm đã xác quyết điều đó (Mt 4, 1-11). Chúa Kitô đã chiến thắng, và chiến thắng cả sự chết. Chính vì thế Người đã được tôn vinh: "*Thiên Chúa đã siêu tôn Người và ban cho Người danh hiệu vượt quá mọi danh hiệu*" (Philip 2, 9).

Khi chiến đấu với chính bản thân để thánh ý Thiên Chúa nên trọn, Chúa Kitô nên gương sáng cho chúng ta soi rọi mà bắt chước Người. Và khi được tôn vinh, Người là nguồn hy vọng cho những ai tín nghĩa đến cùng. Chiến thắng và được tôn vinh của Chúa Kitô là mạch suối cứu độ đời đời.

Cuộc đời là một chuỗi dài những chiến đấu. Cho đến nay, khi viết những điều này, tôi vẫn chưa hiểu hết điều vị linh mục nói với tôi. "Sống linh mục" là sống cái gì? Cụ thể sống thế nào để được gọi là "sống linh mục?" Vì sao lại phải "sống linh mục trước khi làm linh mục?".

Nhưng cũng từ câu nói ấy, tôi chợt nhận ra nơi mình đã có "hai kẻ" hiện hữu từ rất lâu: "kẻ lành", và "kẻ dữ". Cũng từ ấy tôi bắt đầu tập chiến đấu với chính mình nhiều hơn. Không phải lúc nào cũng thành công, hay thành công lúc này là đương nhiên thành công trong mọi lúc. Vì thế tôi cứ phải chiến đấu và cứ tập chiến đấu. Tôi tự nhủ: sống linh mục chính là rèn luyện bản thân, là chiến đấu để vươn lên hoàn thiện. Sống linh mục trước khi làm linh mục như thế, để khi làm linh mục, tôi **ĐÃ CÓ MỘT THÓI QUEN SỐNG LINH MỤC**.



## **GIẢI ĐÁP THẮC MẮC**

# **BIỂU TƯỢNG GIÁNG SINH VÀ Ý NGHĨA**

(Tiếp theo và hết)



### **BỘ QUẦN ÁO ĐỎ CỦA ÔNG GIÀ NOEL**

Ông già tuyết chưa trở thành ông già tuyết, vì ông vẫn mặc bộ quần áo tiểu phụ cũ kỹ, cưỡi ngựa mỗi khi đến cho quà bọn trẻ. Một ngày nọ, ông địa chủ làng Nicholas đi ngang qua nhà ông, và lập tức Nicholas bị mê hoặc bởi chiếc xe kéo với hai con tuần lộc xinh đẹp, xe có gắn những cái chuông kêu lanh canh dễ thương. Ông địa chủ mặc một bộ đồ đỏ tươi, đầu đội mũ lông cùng màu. “Mình cũng đáng để có nó lắm chứ, con ngựa nhà mình đã quá già và hay than thở, còn bộ quần áo này thì không chịu nổi cái giá rét mùa đông nữa”.

Nicholas tìm đến bà thợ may giỏi nhất vùng để có bộ đồ đỏ mơ ước ấy. Nhưng lạ lùng thay, khi bộ đồ hoàn thành thì nó to đến độ trông Nicholas như lọt thỏm vào trong ấy “Ôi tôi đã làm hỏng bộ đồ của ông rồi, nó mới thùng thình làm sao!”. “Không sao cả, tôi sẽ ăn bánh kẹo cho người to lên như bộ quần áo. Cái quần dài này ư? Tôi sẽ mang một đôi ủng đen để bớt độ lụng xụng. Bà cứ yên tâm, trông tôi sẽ tuyệt vời trong bộ quần áo này đấy!”.

Và như thế, ông già Noel đã ra đời như một huyền thoại, nhưng đến mấy mươi năm sau, thì bộ trang phục đỏ gắn liền với huyền thoại ấy mới có.

Còn bây giờ, hãy tự tin mà bảo với với mọi người rằng: “Ông già Noel trên xe trượt tuyết với hai con tuần lộc là hoàn toàn có thật”.



### **CÂY TÂM GỬI VÀ CÂY Ô RÔ**

Hai trăm năm trước khi Chúa Giê su ra đời, người ngoại đạo dùng cây tâm gửi để kỉ niệm ngày Mùa Đông đến. Họ thường hái loại cây kí gửi này và dùng nó để trang trí cho ngôi nhà của mình. Họ tin tưởng rằng loại cây này có một khả năng chữa trị đặc biệt đối với mọi loại bệnh tật từ bệnh vô sinh của phụ nữ cho đến

ngộ độc thức ăn. Những người dân ở bán đảo Xcăngđinavi cũng coi cây tầm gửi là biểu tượng của hoà bình và sự hòa thuận. Họ còn đồng nhất hình tượng cây tầm gửi với nữ thần tình yêu của họ là thần Frigga. Phong tục hôn nhau dưới bóng cây tầm gửi hẳn là xuất phát từ niềm tin này. Lúc đầu nhà thờ cấm sử dụng cây tầm gửi trong lễ Giáng Sinh vì nguồn gốc ngoại đạo của nó. Thay vì sử dụng tầm gửi, các cha đạo đề nghị dùng cây ô rô làm loại cây dùng cho Lễ Giáng Sinh.



### **CÂY TRẠNG NGUYÊN (POINSETTIAS)**

Cây trạng nguyên được đặt theo tên của Joel Poinsett đại sứ đầu tiên của Mỹ ở Mê-hi-cô người đã có công mang loại cây này về nước Mỹ vào năm 1882. Quê hương của cây trạng nguyên là ở Mê-hi-cô. Vào thế kỉ 18, người Mê-hi-cô coi cây trạng nguyên là biểu tượng của ngôi sao ở Bethelam. Theo truyền thuyết cho rằng có một bé trai không có quà dâng lên Chúa Hài Đồng nên em đã mang đến máng cỏ một chùm lá cây. Các bạn em cười chế nhạo em, nhưng khi em đặt những nhánh lá dưới chân Chúa Hài Đồng thì những cành lá đó biến thành những bông hoa đỏ rực rỡ rất đẹp.



### **CHIẾC GẬY KẸO**

Vào những năm 1800, một người làm kẹo ở Ấn Độ muốn biểu đạt ý nghĩa của Lễ Giáng Sinh qua một biểu tượng được làm bằng kẹo. Ông bắt đầu thực hiện ý tưởng của mình bằng cách uốn cong một trong những thỏi kẹo của mình thành hình một chiếc gậy kẹo. Qua cây gậy kẹo của mình, ông đã kết hợp những biểu tượng thể hiện tình yêu và sự hi sinh của Chúa Giê su. Màu trắng biểu hiện cho sự trong trắng và vô tội của chúa Giê su. Sau đó, ba sọc nhỏ tượng trưng cho những đau đớn mà Đức Chúa đã phải chịu trước khi ngài chết trên cây thập giá. Ba sọc đó còn biểu hiện ba ngôi thiêng liêng của Chúa (sự hợp nhất của Cha, Con và Thánh thần). Ông thêm vào một sọc đậm để tượng trưng cho máu mà Chúa đã đổ cho loài người. Khi nhìn vào cái móc của cây gậy, ta thấy nó giống hệt cây gậy của người chăn cừu vì Chúa Giêsu chính là

người chần dặt con người. Nếu bạn lật ngược cây gậy, nó sẽ trở thành chữ J tượng trưng cho chữ cái đầu tiên của tên Chúa Giê su (Jesus). Nhờ có người thợ làm kẹo đó mà mọi người đều biết được lễ Giáng Sinh nói về điều gì.



### **BỮA ĂN REVEILLON**

Tại Alsace, Pháp, bữa ăn này phải gồm có tam hành là thủy (cá chép, con hàu), không khí (gà tây hay ngỗng) và mộc (thịt heo). Tập tục ăn gà tây là do thủy thủ của nhà thám hiểm Christophe Colomb du nhập từ Mehico.

### **BÀI HÁT GIÁNG SINH**



Bài Jingle bell do nhạc sĩ J. Pierpont sáng tác nhưng lại đặt vào chùm bài hát trong danh sách những bản nhạc dân ca nổi tiếng của Mỹ với tên gọi American song bag của nhà thơ Carl Sandburg. Bài này không phải sáng tác

cho đêm Noel như người ta lầm tưởng.

Lời bài hát đậm tính dân dã mộc mạc, diễn tả tâm hồn của người dân Mỹ hướng đến một mùa tuyết rơi thật tốt lành. Hình ảnh ông Noel với túi quà đồ chơi, ngồi trên xe tuần lộc với tiếng chuông leng keng diễn tả sinh động, quyến rũ làm cho người ta thích nghe ngao, nó vô tình trở thành bài hát Giáng sinh. Bài Silent Night, holy night có xuất xứ từ Đức với tựa đề "Stille Natch, Heiligo Natch" do linh mục Joseph Mohr sáng tác khi cuộc chiến Đức – Áo – Phổ kết thúc. Sau này được phổ biến sang Áo, Mỹ... nay đã được dịch ra gần 100 thứ tiếng.



### **BÁNH BUCHE NOEL**

Tổ tiên người phương Tây thường nhóm củi trong ống khói nhà, họ tin rằng lửa càng kêu lách cách thì các thần dữ sẽ tránh xa. Ngày nay, tập tục biến dần vì không mấy nhà còn ống khói. Thay vào đó, theo sáng kiến của một thợ làm bánh

ở Pháp, năm 1875, người ta làm chiếc bánh ngọt có hình cây củi để mọi người thưởng thức trong đêm Noel và lưu truyền cho đến nay.



## CHUÔNG THÁNH ĐƯỜNG

Trong vài nền văn hóa Á Châu, tiếng chuông được dùng báo hiệu cho quần chúng biết một biến cố hoan hỉ hay một sự kiện buồn nã vừa xảy đến. Sau khi Chúa hài đồng giáng sinh, tục lệ này được truyền đến cho những quốc gia Tây phương để rung lên chào mừng Chúa Cứu thế xuống trần. Tại đất nước Tây Ban Nha, các chuông nhà thờ ngân vang vào lúc nửa đêm báo hiệu Chúa ra đời.



## NẾN GIÁNG SINH

Có nhiều truyền thuyết kể về những cây nến đêm Giáng Sinh. Nhiều người cho rằng Martin Luther là người đầu tiên có sáng kiến thắp nhiều cây nến trên các cành cây thông mùa Giáng Sinh. Khi trở về nhà vào một đêm mùa đông gần lễ Giáng Sinh, ông đã sửng sờ trước vẻ đẹp của ánh sáng từ các ngôi sao chiếu rọi trên cành cây thông nhỏ trước cửa nhà mình. Ông tái hiện lại cảnh tượng này bằng cách gắn các cây nến lên cành của cây thông Noel trong nhà để tượng trưng cho Ngôi Sao trên làng Bê-lem.

Có một huyền thoại khác kể rằng một bé trai nọ bị đi lạc đêm Giáng Sinh nhang nhờ ánh đèn nến nơi cửa sổ phòng mẹ, đã tìm được lối về đến nhà.

Lại có một truyền thuyết khác kể rằng thánh Giuse, trong đêm Chúa Giáng Sinh đã tìm ra nơi trú ngụ nhờ lần theo ánh đèn hắt ra từ cửa nhỏ một cái chuồng bò lừa.

## GIÁNG SINH Ở VIỆT NAM

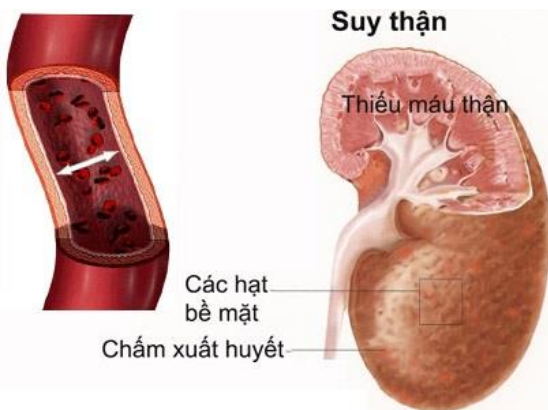
Ngày nay, ở Việt Nam, dù không chính thức nhưng Giáng sinh dần dần được coi như một ngày lễ chung, thường được tổ chức vào tối 24 và kéo sang ngày 25 tháng 12. Trong những ngày này, cây thông Nô-en được trang trí ở nhiều nơi bằng cây thật (thường là thông ba lá hoặc thông mã vĩ) hay thông nhân tạo làm bằng nhựa, không phải cây thông như ở các nước phương tây thường là họ Bách tán. Trên cây, người ta thường treo các đồ trang trí nhiều loại nhưng thường có những cặp chuông, dây giả tuyết, những chiếc ủng, các gói quà tượng trưng và đèn trang trí giống như các nước phương Tây...

## PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

### DẤU HIỆU NHẬN BIẾT CÓ THỂ BỊ SUY THẬN

Những dấu hiệu dưới đây cảnh báo chức năng thận của bạn đang bị suy giảm, thậm chí có thể là đang chứa khối u trong thận, nên đến bệnh viện để kiểm tra sức khỏe ngay lập tức.

#### Mệt mỏi, khó thở, khó tập trung



Nếu như bạn thấy đột nhiên cơ thể của mình có sự mệt mỏi, làm gì cũng yếu ớt, rất khó tập trung khi làm việc. Nguyên nhân của việc này có thể là sự suy giảm nghiêm trọng của chức năng thận có thể dẫn đến sự tích tụ độc tố trong máu. Bên cạnh đó, có một biến chứng khác của bệnh suy thận là thiếu máu, do

thận không sản xuất đủ hormone Erythropoietin khiến cho cơ thể của bạn dễ bị mệt mỏi và gây khó thở.

#### Thường xuyên thấy khó ngủ



Nếu như bạn đột nhiên thấy cơ thể của mình dạo gần đây khó ngủ, trằn trọc không yên, thì rất có thể chức năng thận không hoạt động tốt, độc tố tích tụ lại trong máu thay vì được thải lọc ra ngoài qua nước tiểu. Chính vì, hàm lượng độc tố càng nhiều khiến cơ thể khó đi vào giấc ngủ. Bên cạnh đó, khi chức năng thận bị suy yếu sẽ khiến

cho bạn bị béo phì sẽ có nguy cơ cao mắc phải hội chứng ngưng thở khi ngủ.

#### Da khô và cảm thấy ngứa

Khi bạn thấy cơ thể bị mình ngứa ngáy, da thì khô, sờ vào không được láng mịn, mềm mượt, thì đây chính dấu hiệu bạn bị suy thận.

Trong cơ thể của con người, thận giúp loại bỏ độc tố và lượng dịch dư thừa ra khỏi cơ thể, giúp tạo tế bào hồng cầu, giúp xương chắc khỏe. Ngoài ra, khi da khô kèm ngứa ngáy là dấu hiệu cho thấy thận không còn giữ được cân bằng lượng khoáng chất, bạn cần phải đi kiểm tra sức khỏe.

### **Mắc tiểu nhiều hơn**

Nếu một ngày bạn cảm thấy cần đi tiểu thường xuyên hơn, nhất là vào ban đêm, thì đây chính là biểu hiện của thận bạn đang bị suy giảm. Khi thận của bạn bị tổn thương, nó có thể gây ra kích ứng khiến người bệnh mắc tiểu, bạn cần đi kiểm tra sức khỏe.

### **Trong nước tiểu có nhiều bọt**

Khi bạn đi tiểu và thấy có nhiều bọt trong nước tiểu, dấu hiệu này cho thấy rằng thành phần nước tiểu có quá nhiều protein. Bọt này có thể trông giống như bọt mà bạn nhìn thấy khi đánh trứng bởi vì albumin, loại protein thường được tìm thấy trong nước tiểu của bệnh nhân suy thận, bạn cần đi kiểm tra sức khỏe ngay nhé.

Các triệu chứng của ung thư thận thường rất âm thầm và không có biểu hiện cho tới khi khối u đã phát triển lớn hoặc được phát hiện vô tình qua xét nghiệm hình ảnh thông thường.

## **DƯỚI ĐÂY LÀ NHỮNG DẤU HIỆU ÂM THẦM CỦA UNG THƯ THẬN BẠN KHÔNG NÊN BỎ QUA:**

### **Máu trong nước tiểu**

Đây là một trong những triệu chứng của ung thư thận giai đoạn cuối. Trong trường hợp này, bạn cần đi khám ngay lập tức.



### **Đau thắt lưng/bên sườn**

Đau hoặc có cảm giác bị chèn ép ở lưng hoặc bên sườn cũng là triệu chứng của ung thư thận. Khối thận có thể trở nên lớn hơn và gây áp lực ở hai bên, do đó gây đau.

## **Mệt mỏi**

Mệt mỏi kéo dài có thể thực sự là một dấu hiệu của ung thư thận. Tốt hơn là bạn nên đi khám bác sĩ để tìm nguyên nhân gây mệt mỏi.

## **Giảm cân**

Thận đóng vai trò quan trọng trong chuyển hóa và tiêu hóa. Khả năng tiêu hóa và hấp thu thực ăn sẽ bị ảnh hưởng nếu thận bị ảnh hưởng. Do vậy, giảm cân là một triệu chứng phổ biến của ung thư thận.

## **Các rối loạn liên quan đến máu**

Các khối u thận có thể dẫn tới thiếu máu, mất cân bằng điện giải hoặc canxi hoặc các rối loạn liên quan đến máu khác. Do vậy, cần đi khám bác sĩ trong những trường hợp này.

## **Điều trị**

– Giai đoạn sớm khi ung thư còn khu trú: phẫu thuật cắt thận toàn bộ được xem là phương pháp điều trị triệt để, có hiệu quả.

– Giai đoạn muộn ung thư có di căn: bệnh thường tiến triển nhanh với tỷ lệ sống thêm trên 5 năm dưới 10%. Điều trị phẫu thuật lúc này không phải là điều trị triệt để nhưng có vai trò hạn chế. Mục đích chính là cầm máu, giảm đau đớn cho bệnh nhân, hạn chế một số hội chứng cận ung thư. Trong trường hợp ung thư thận chỉ có 1 vị trí di căn thì phẫu thuật mang lại hiệu quả rất tốt khi phối hợp với các phương pháp điều trị khác như: xạ trị với các di căn ở não, xương, phổi, điều trị hóa chất, điều trị bằng miễn dịch.

## **Phòng bệnh**

- Không hút thuốc lá.
- Tránh tiếp xúc hóa chất.
- Kiểm soát tốt các bệnh lý toàn thân như béo phì, đái tháo đường.
- Điều trị đúng và kịp thời các bệnh lý hệ tiết niệu như nhiễm khuẩn tiết niệu, sỏi tiết niệu, suy thận,...
- Khám sức khỏe định kỳ để phát hiện sớm thương tổn.

**Theo Lê Vũ/ Toquoc**

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 1/2021	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B 60)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐ LCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	20
◆ ĐTC công bố “Năm Đặc Biệt về Thánh Giuse”	23
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Chuẩn bị tâm hồn đón nhận màu nhiệm LTX	26
◆ Mẹ Thiên Chúa là Nữ Vương Hòa Bình	29
◆ Đánh vần chữ Mẹ	33
◆ Biến cố ngã ngựa	39
◆ Muộn	44
◆ Nên cho hay nhận	48
◆ Mật mã của hạnh phúc	51
◆ Chiến đấu với tôi	54
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Biểu tượng Giáng sinh và ý nghĩa (tt và hết)	57
✠ Phòng mạch miễn phí	
◆ Dấu hiệu nhận biết có thể bị suy thận	61

